



46

1975-2021

NĂM HÀNH TRÌNH

CHINH PHỤC MỌI NẸO ĐƯỜNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG

 Lô G, Đường Tạ Quang Bửu, Phường Hòa Hiệp Bắc,
Quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng

 www.drc.com.vn

 (0236) 3771 405

 vanphong@drc.com.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2021

NHÀ SẢN XUẤT SẴM LỚP HÀNG ĐẦU VIỆT NAM

MỤC LỤC

THÔNG TIN CHUNG	01
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	02
BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐC	03
BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	04
BÁO CÁO QUẢN TRỊ	05
BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2021	06



Kính thưa quý vị!

Năm 2021, DRC tự hào là một trong những doanh nghiệp điển hình của cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam thực hiện thắng lợi mục tiêu kép mà Chính phủ đã liên tục kêu gọi. Công ty đã vừa phòng, chống, kiểm soát hiệu quả đại dịch Covid-19, vừa đảm bảo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đảm bảo duy trì ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động.

Đây là một cột mốc mới trong chặng đường 46 năm phát triển của DRC khi lần đầu tiên đạt con số doanh thu trên 4.500 tỷ đồng, một chỉ tiêu mà bao thế hệ lãnh đạo DRC đã luôn đặt ra để đưa DRC tham gia vào Câu lạc bộ những doanh nghiệp Việt Nam có doanh thu trên 4.500 tỷ/năm nhưng chưa đạt được.

Mặt khác, bên cạnh việc tiếp tục giữa vững và không ngừng phát triển thị trường trong nước, sản phẩm sảm lốp DRC, đặc biệt dòng sản phẩm công nghệ cao (lốp ô tô tải toàn thép) hiện đã có mặt trên hơn 35 nước, trong đó có những thị trường tiềm năng, nhưng rất khắt khe về đặc tính kỹ thuật; môi trường sử dụng như: Mỹ; Braxin; EU...

Thành quả này một lần nữa khẳng định sự đúng đắn trong chiến lược kinh doanh xuyên suốt của DRC kể từ sau khi nền kinh tế Việt Nam chuyển sang hoạt động theo cơ chế thị trường, đã được các thế hệ Lãnh đạo DRC xây dựng và tiếp tục được hoàn thiện, phát huy trong những năm gần đây, đó là: “DRC luôn xác định thị trường trong nước sẽ đảm bảo cho sự phát triển bền vững và lấy thị trường xuất khẩu để đảm bảo cho sự tăng trưởng không ngừng”.

Ngoài ra, 2021 cũng là năm đánh dấu cột mốc khi DRC đã sản xuất và tiêu thụ vượt công suất toàn bộ Dự án nhà máy sản xuất lốp ô tô tải toàn thép (công suất của DA là 600.000 lốp/năm; SLTT năm 2021 đạt 605.000 lốp). Đây là dự án nhà máy sản xuất lốp ô tô tải toàn thép đầu tiên trong ngành sản xuất sảm lốp xe tại Việt Nam, chứa đựng bao kỳ vọng và hoài bão của các thế hệ lãnh đạo DRC nhằm tạo nền móng vững chắc để DRC tiếp tục phát triển trong giai đoạn mới khi Việt Nam đã và đang hội nhập sâu, rộng với nền kinh tế toàn cầu.

THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đáng chú ý, 2021 cũng là năm ghi nhận một thành tích rất đáng tự hào của DRC khi chỉ tiêu Lợi nhuận trước thuế đạt con số trên 364 tỷ đồng, vượt hơn 21% so với kế hoạch và tăng 14% so với thực hiện năm 2020, tiếp tục giữ vững vị trí quán quân trong TOP các đơn vị có Lợi nhuận cao nhất của Tập đoàn. Góp phần bảo toàn và không ngừng phát triển vốn cho các Cổ đông, các Nhà đầu tư.

Kết quả này không chỉ giúp Công ty duy trì ổn định mà tiếp tục cải thiện đáng kể thu nhập cho gần 2.000 người lao động trong bối cảnh nhiều doanh nghiệp trên cả nước phải phá sản hoặc đóng cửa do đại dịch, qua đó đã tạo được niềm tin mãnh liệt để mọi người lao động trong công ty luôn tin yêu, gắn bó và tiếp tục cống hiến cho sự nghiệp phát triển của DRC.

Đối với phương hướng, nhiệm vụ năm 2022, thách thức lớn nhất mà doanh nghiệp đang gặp phải chính là sự cạnh tranh của các thương hiệu có xuất xứ từ nước ngoài, đặc biệt là các sản phẩm giá rẻ nhắm vào lợi ích ngắn hạn của người tiêu dùng. Do vậy, DRC cần giữ vững vị thế và tiềm năng phát triển của mình trong thời gian qua để tạo đà phát triển cho giai đoạn tới.

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Nguyễn Xuân Bắc



01 THÔNG TIN CHUNG

- Thông tin khái quát
- Quá trình hình thành & phát triển
- Ngành nghề & địa bàn kinh doanh
- Tầm nhìn - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi
- Cơ cấu bộ máy tổ chức
- Định hướng phát triển
- Các yếu tố rủi ro

CHINH PHỤC THỊ TRƯỜNG VƯƠN XA THẾ GIỚI



DRC

NHÀ SẢN XUẤT SẴM LỚP HÀNG ĐẦU VIỆT NAM

DRC luôn đặt sự an toàn là trên hết theo từng giai đoạn phát triển và vòng đời lốp từ nghiên cứu, sản xuất và sử dụng. Trong giai đoạn nghiên cứu và phát triển, chúng tôi xác định được 3 yếu tố cốt lõi đó là: an toàn, tiện lợi và thân thiện với môi trường. Vì vậy trong sản xuất lốp chúng tôi luôn đảm bảo bao gồm cả 3 yếu tố trên.

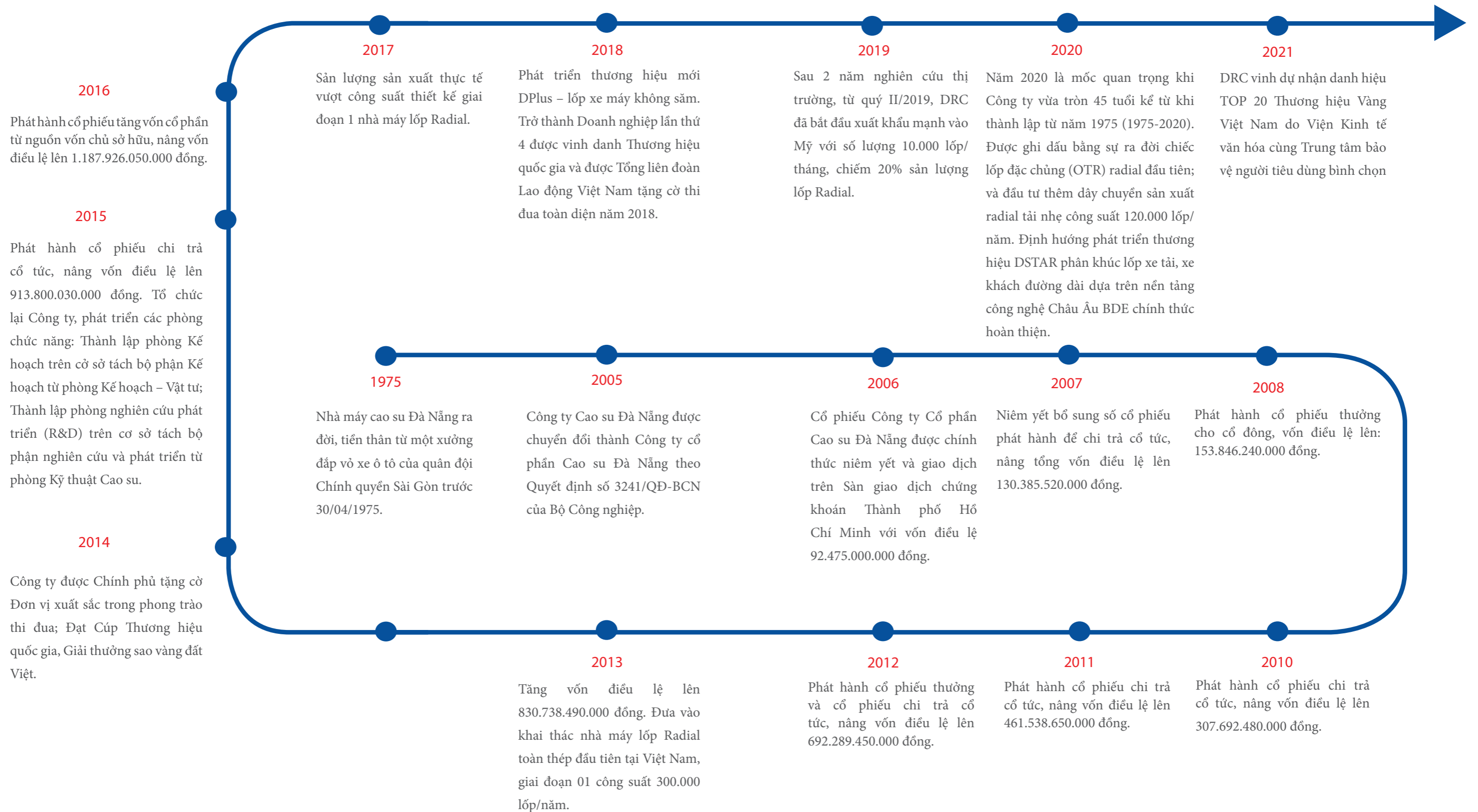


THÔNG TIN KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TY

Tên tiếng Anh : DANANG RUBBER JOINT STOCK COMPANY.
Mã chứng khoán : DRC
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0400101531 đăng ký lần đầu ngày 31/12/2005, thay đổi lần thứ 14 ngày 04/11/2020
Vốn điều lệ : 1.187.926.050.000 đồng.
Trụ sở chính : Lô G, Đường Tạ Quang Bửu, Phường Hòa Hiệp Bắc, Quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng.

Số điện thoại : (0236) 3771 405
Số fax : (0236) 3771 400
Website : www.drc.com.vn
Email : hanhchinh@drc.com.vn
Logo :

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

Địa bàn kinh doanh

- Thị trường trong nước: DRC là doanh nghiệp có quy mô lớn, có hệ thống phân phối mạnh và rộng khắp Việt Nam, trải dài từ miền Bắc đến miền Nam, trong đó khu vực miền Trung vẫn là thị trường mang lại doanh số cao nhất.
- Thị trường ngoài nước: DRC xuất khẩu các sản phẩm về cao su, săm, lốp,... sang hơn 35 nước trên thế giới, tập trung chủ yếu ở thị trường Châu Á, Nam Mỹ, Châu Phi, Châu Âu. Thị trường xuất khẩu chính là Brazil, Mỹ, Malaysia. Ngoài ra, DRC cũng có các thị trường xuất khẩu ổn định khác như: Myanmar, Thái Lan, Egypt, Phillipines.



Ngành nghề kinh doanh

- Sản xuất săm, lốp cao su, đắp và tái chế lốp cao su.
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
- Sản phẩm sản xuất từ cao su.
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác.
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Kinh doanh, xuất nhập khẩu các sản phẩm cao su và vật tư thiết bị cho ngành công nghiệp cao su; Kinh doanh thương mại, dịch vụ tổng hợp.
- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp. Chi tiết: Chế tạo, lắp đặt thiết bị ngành công nghiệp cao su.
- Hoạt động của các bệnh viện, trạm xá. Chi tiết: Khám chữa bệnh y tế ban đầu cho cán bộ công nhân viên Công ty.



Tầm nhìn

Khẳng định vị trí là nhà sản xuất lốp xe hàng đầu Việt Nam và không ngừng phát triển ngang tầm quốc tế, mang đến những sản phẩm dịch vụ tốt nhất cho khách hàng

Sứ mệnh

- Uy tín là tài sản quan trọng nhất của Công ty. Vì thế, DRC không ngừng nâng cao uy tín và phát triển thương hiệu DRC vươn lên tầm quốc tế.
- Tiên phong đóng góp vào sự phát triển trong ngành sản xuất lốp xe Việt Nam, chủ động tạo lợi thế cạnh tranh trong và ngoài nước.
- Luôn coi trọng lợi ích chính đáng của người tiêu dùng.

Chiến lược

- Tập trung đầu tư chiều sâu, đổi mới công nghệ theo hướng hiện đại hóa, không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, nghiên cứu, phát triển nhiều sản phẩm mới cho nhu cầu thị trường trong và ngoài nước.
- Đầu tư nguồn nhân lực chất lượng cao, năng động, sáng tạo và có trách nhiệm.
- Thực hiện các biện pháp nhằm giảm định mức tiêu hao nguyên, nhiên vật liệu... tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm DRC trên thị trường toàn cầu.
- Đẩy mạnh công tác đầu tư, đảm bảo thực hiện đúng tiến độ Dự án mở rộng Nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial nâng công suất lên 1 triệu lốp/năm.
- Thực hiện việc chuyển đổi số tất cả các lĩnh vực hoạt động, giúp nâng cao hiệu quả và tính cạnh tranh của thương hiệu DRC trong thời đại công nghệ 4.0.



THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC NĂM 2021

Với sự phấn đấu và nỗ lực trong sản xuất kinh doanh của tập thể cán bộ công nhân viên, Công ty đã được các cấp, ban, ngành tặng các danh hiệu thi đua cụ thể như sau:

- DRC vinh dự nhận danh hiệu TOP 20 Thương hiệu Vàng Việt Nam do Viện Kinh tế văn hóa cùng Trung tâm bảo vệ người tiêu dùng bình chọn.
- DRC đạt danh hiệu top 5 đơn vị có doanh thu và lợi nhuận cao nhất tập đoàn năm 2021.
- DRC được vinh danh top 20 “HÀNG VIỆT TỐT – DỊCH VỤ HOÀN HẢO NĂM 2021”
- Công ty CP Cao su Đà Nẵng (DRC) vinh dự nhận Giải Nhì - Giải thưởng Hiệu quả năng lượng trong công nghiệp năm 2021.

VÒNG LĂN LỚN HÀNH TRÌNH XA



LỚP XE TẢI

LỚP XE KHÁCH

LỚP NÔNG NGHIỆP

LỚP CÔNG TRƯỜNG

LỚP ĐẶC CHUNG

LỚP XE ĐẠP - XE MÁY



Lốp 53D



Xe tải
Xe công trường

Lốp 34B



Xe tải
Xe khách

Lốp 36B



Xe tải | Xe khách
Container

Lốp 52A



Xe quân sự,
bán quân sự

Lốp 52L



Xe tải
Xe công trường

Lốp 54D



Xe tải
Xe công trường

Lốp 55D



Xe tải
Xe công trường

Lốp 55DM



Xe tải
Xe công trường

Lốp 56D



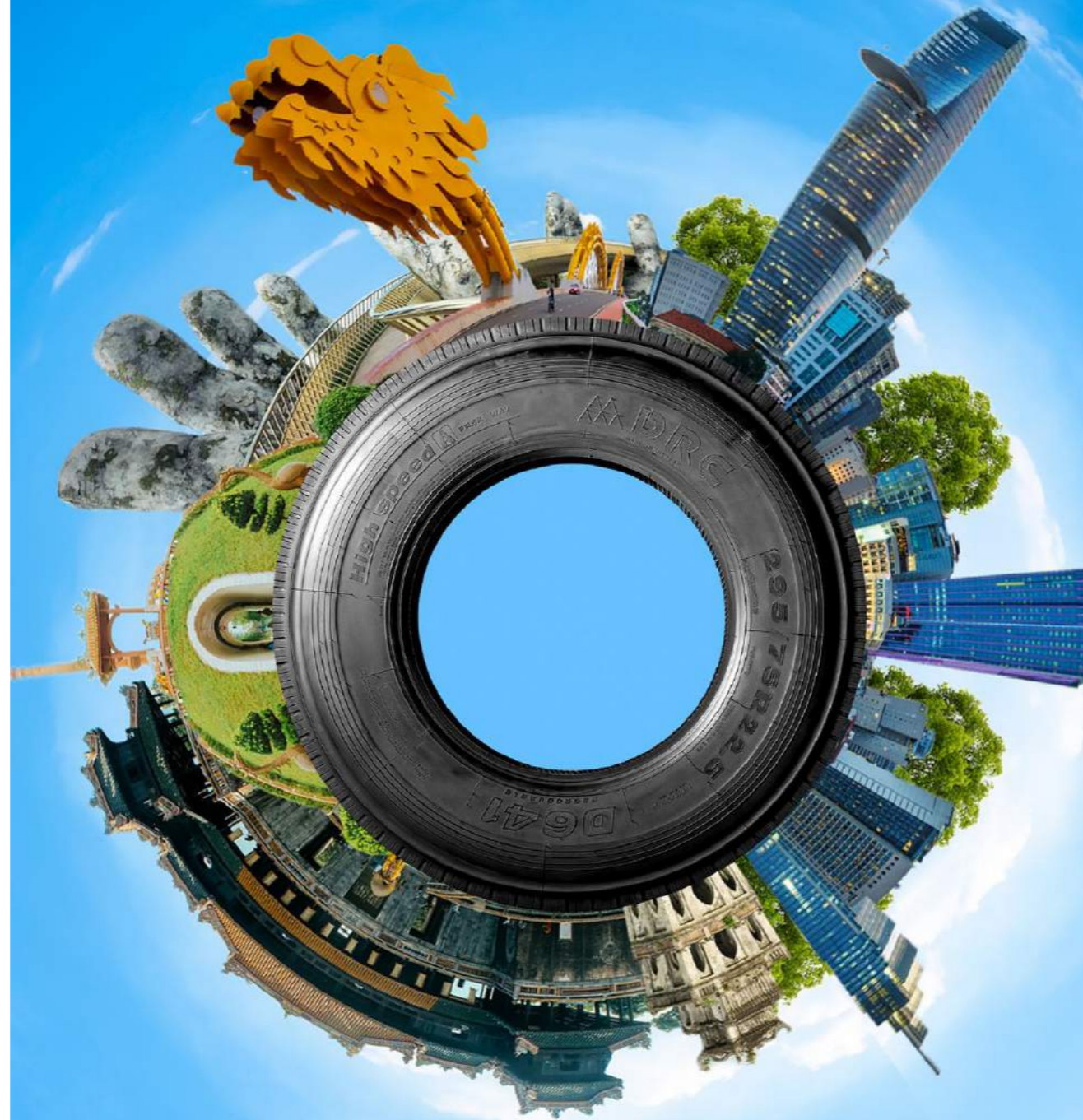
Xe tải
Xe công trường

LỚP TẢI NẶNG BIAS DRC NẶNG TẢI TRỌNG | NHẸ HÀNH TRÌNH

Mục tiêu chủ yếu của công ty

- Giữ vững thị trường, tiếp tục tìm kiếm và mở rộng hệ thống phân phối sảm, lốp... trải rộng khắp trong và ngoài nước.
- Đa dạng hóa sản phẩm, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- Tối đa hóa lợi nhuận và mang lại lợi ích thiết thực cho các cổ đông, củng cố và duy trì mối quan hệ bền vững với các đối tác chiến lược và khách hàng tiềm năng.
- Không ngừng đẩy mạnh năng lực sản xuất, cải tiến khoa học công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng mạng lưới truyền thông, quảng bá thương hiệu mạnh mẽ, tạo nên một DRC vững mạnh, uy tín và mang đậm dấu doanh nghiệp không chỉ trên thị trường trong nước mà còn là ở quốc tế.
- Bố trí thời gian sản xuất khoa học, hợp lý, thực hiện nghiêm túc việc giãn cách để sản xuất phải an toàn trong thời gian dịch bệnh.
- Tăng cường việc cải tiến và áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất nhằm sử dụng vật tư thay thế giá rẻ nhưng vẫn đảm bảo được chất lượng sản phẩm.
- nỗ lực duy trì hoạt động tiêu thụ tại thị trường nội địa, đặc biệt có chính sách bán hàng phù hợp để đẩy mạnh tiêu thụ lốp radial, lốp nông nghiệp, lốp công trường và đặc chủng. Tăng cường công tác xuất khẩu, đặc biệt chú trọng thị trường Mỹ, ngoài ra đẩy mạnh xuất khẩu lốp bias và sản phẩm sảm lốp xe đạp xe máy vào các thị trường các nước đang phát triển để tăng kim ngạch xuất khẩu và hiệu quả của từng dòng sản phẩm.
- Tăng cường công tác quản lý tiền hàng, công nợ, đẩy nhanh tốc độ quay vòng vốn, tận dụng mọi điều kiện để tìm kiếm nguồn vốn có lãi suất cạnh tranh và nguồn hỗ trợ của Chính phủ để giảm chi phí lãi vay.
- Có giải pháp để đảm bảo an toàn sản xuất và đảm bảo thu nhập trong điều kiện bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh để người lao động yên tâm sản xuất.

CÓ NHỮNG *Được chân* KHÔNG MỎI



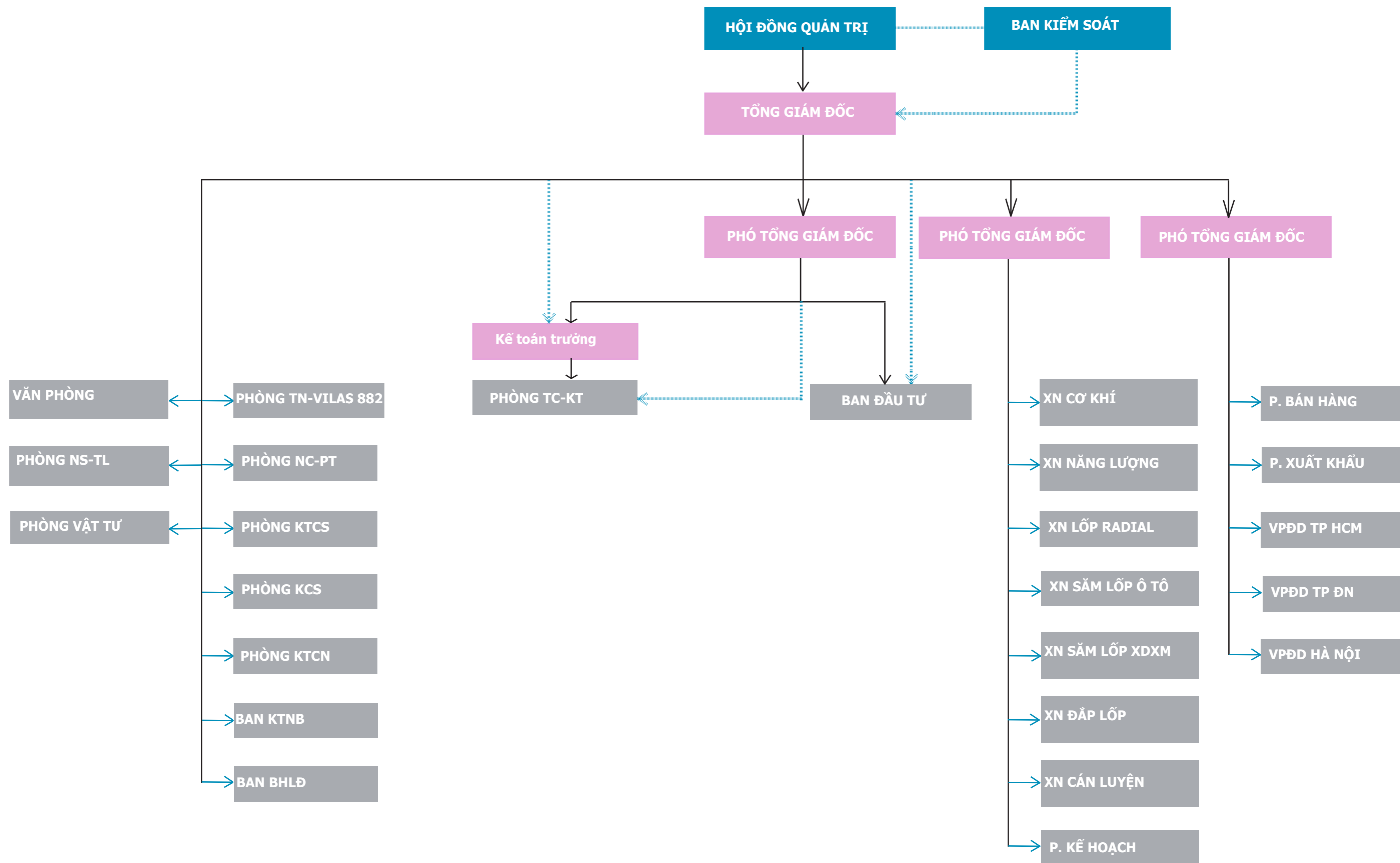
Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Hiện nay, nhu cầu thị trường cao su và sảm lốp ngày càng tăng, việc sử dụng lốp bố thép cũng như các loại sảm yếm ô tô, xe máy ngày càng nhiều và phát triển; cạnh tranh các doanh nghiệp cùng ngành trong ngoài nước ngày càng gay gắt. Vì thế, DRC đã và đang tiếp tục hướng tới mục tiêu đổi mới công nghệ, tập trung đẩy mạnh sản xuất, mở rộng thị trường nâng cao năng suất cũng như hoàn thiện các sản phẩm của Công ty, đặc biệt là 2 sản phẩm chủ lực là lốp Radial (sợi mảnh thép) và lốp Bias (sợi mảnh nylon).

- Đối với lốp bias (sợi mảnh nylon): tiếp tục duy trì mức sản lượng ổn định, đầu tư cải thiện trình độ khoa học kỹ thuật để nâng cao chất lượng sản phẩm, hạ giá thành sản phẩm bằng các biện pháp tăng cường công tác quản lý. Đặc biệt chú trọng lốp đặc chủng (OTR) và lốp tải nhẹ là các thế mạnh riêng của Công ty, cần tiếp tục phát huy năng lực sản xuất và mở rộng thị trường, đồng thời đáp ứng đầy đủ các phân khúc của thị trường lốp ô tô Việt Nam.
- Đối với lốp Radial toàn thép, phấn đấu hoạt động tối đa công suất thiết kế nhà máy Radial giai đoạn 2. Ngày càng hoàn thiện và nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Đối với lốp không sảm Dplus; Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng sản phẩm; tiếp tục đẩy mạnh kênh phân phối và phát triển sản phẩm, đẩy mạnh công tác quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường phân phối cũng như ngày càng có nhiều chiến lược mới nhằm thu hút nhiều khách hàng tiềm năng.

Trong dài hạn : Xây dựng chiến lược quảng bá sản phẩm, hệ thống và các chính sách phân phối hiệu quả. Trong điều kiện thuận lợi, xem xét khả năng liên kết với các nhà sản xuất ô tô tại Việt Nam xây dựng nhà máy lốp và cao su kỹ thuật để cung cấp sản phẩm ổn định.

- Nâng cao chất lượng và đa dạng hóa sản phẩm
- Phát triển và nâng cao thương hiệu DRC ở thị trường trong và ngoài nước,
- Tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận
- Đầu tư tìm kiếm và duy trì nguồn nhân lực chất lượng cao.



Rủi ro kinh tế

Trong năm 2021, Ước tính GDP năm 2021 tăng 2,58%, cụ thể quý I tăng 4,72%; quý II tăng 6,73%; quý III giảm 6,02%; quý IV tăng 5,22% so với năm trước. Mặc dù tăng trưởng cả năm chỉ đạt 2,58% thấp hơn rất nhiều so với mục tiêu đề ra là 6,5% nhưng đây đã là thành công lớn của Việt Nam ta khi sự sụt giảm của quý III là do sự bùng dịch Covid-19 lần 4 khiến mọi lĩnh vực trong nền kinh tế bị ảnh hưởng nghiêm trọng và nhiều địa phương kinh tế trọng điểm phải thực hiện giãn cách xã hội. Ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 vào quý III khiến cho ngành sản xuất bị ảnh hưởng nặng nề, cụ thể là các chi phí tăng cao so với cùng kỳ dẫn đến thực trạng chung là tình hình kinh doanh của các doanh nghiệp không mấy khả quang, sụt giảm lợi nhuận ròng. Đứng trước những lo ngại lạm phát tiếp tục tăng cao, giá các hàng hoá tiếp tục tăng, Chính phủ ban hành Nghị quyết 01/-CP ngày 01/01/2022 ban hành mục tiêu vừa phòng chống dịch Covid-19, vừa phục hồi kinh tế; kiểm soát tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân khoảng 4% và phấn đấu tăng trưởng GDP đạt 6-6,5%. Bên cạnh đó, các Hiệp hội Thương mại Tự do (EVFTA) giữa Việt Nam và Châu Âu mang lại nhiều cơ hội cho ngành sản xuất Việt Nam khi ưu đãi lộ trình giảm thuế về 0%, đây là cơ hội tốt cho các Doanh nghiệp sản xuất muốn mở rộng và thâm nhập sâu vào thị trường này.



Rủi ro về pháp luật

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng chịu tác động các văn bản luật như Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Luật Bảo vệ Môi trường và các văn bản luật liên quan. Hệ thống luật và các văn bản dưới luật của Việt Nam trong năm có nhiều sự thay đổi, bổ sung, sửa đổi. Ngoài ra, DRC là doanh nghiệp xuất khẩu chiếm tỷ trọng trên 50%, vì vậy, rủi ro do thay đổi chính sách nhập khẩu của các nước trên thế giới như thuế, tiêu chuẩn kỹ thuật ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động xuất khẩu của Công ty. Cho nên, để không có những sai sót trong việc chấp hành luật pháp thì DRC luôn phải theo dõi, cập nhật và điều chỉnh sao cho phù hợp và vẫn duy trì hoạt động kinh doanh tốt mà không vi phạm các quy định về pháp luật.

Rủi ro về môi trường

Là doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh, DRC luôn phải tuân thủ đúng quy định về Luật Bảo vệ Môi trường. Việc xử lý các phế phẩm, rác thải từ quá trình sản xuất luôn được Công ty đặc biệt quan tâm. Với xu hướng sản xuất xanh và tiêu dùng xanh của thế giới, đòi hỏi Công ty phải đảm bảo các tiêu chuẩn hoạt động thân thiện với môi trường và không gây nguy hại cho con người, DRC luôn nỗ lực thay đổi không ngừng để duy trì thị phần cũng như mở rộng, phát triển thương hiệu và thâm nhập sâu hơn vào thị trường quốc tế; luôn đảm bảo sản xuất xanh và đáp ứng các yêu cầu sản phẩm đạt tiêu chuẩn E-mark.



Rủi ro lãi suất

Năm 2021, một năm nhiều khó khăn của các doanh nghiệp nói chung và DRC nói riêng, Chính phủ nới lỏng tiền tệ để hỗ trợ các doanh nghiệp hoạt động sản xuất trở lại. Ngân hàng Nhà nước đưa ra các gói hỗ trợ lãi suất, chi phí vốn vay cho các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp bị ảnh hưởng trực tiếp bởi dịch Covid. Trước thêm nới lỏng tiền tệ diễn ra ở toàn cầu, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) giữ nguyên lãi suất cơ bản ở biên độ 0-0,25% xuyên suốt trong năm nhằm ngăn chặn sức ép lạm phát tăng cao. Tuy nhiên, bối cảnh lạm phát tăng cao thì việc Ngân hàng Nhà nước ban hành chính sách thắt chặt tiền tệ sẽ là rủi ro mà DRC phải đối mặt khi nợ vay của Công ty tăng đáng kể so với đầu năm, chi phí lãi vay có thể khiến đà phục hồi của DRC chậm lại. Vì vậy, Công ty luôn phải kiểm soát và duy trì nợ vay ở tỷ lệ thích hợp, tìm kiếm các gói lãi suất ưu đãi nhất để cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp.



Rủi ro tỷ giá

DRC là doanh nghiệp có sản lượng xuất khẩu tương đối lớn, chiếm hơn 40% cơ cấu doanh thu của Công ty với các thị trường xuất khẩu hơn 35 quốc gia trên thế giới chủ yếu là Châu Á, Châu Âu, Nam Mỹ... cho nên việc phụ thuộc vào tỷ giá là điều không tránh khỏi. Bên cạnh đó, nguyên vật liệu đầu vào tạo ra thành phẩm được nhập khẩu từ nước ngoài, phần lớn từ Trung Quốc. Do đó, biến động tỷ giá sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu của Công ty. Để hạn chế rủi ro tỷ giá, DRC luôn theo dõi sát sao biến động tỷ giá nhằm có những chính sách phù hợp để ứng phó với rủi ro này.



RỦI RO VỀ NĂNG LỰC CẠNH TRANH

Thị trường trong nước, ngoài cạnh tranh với các doanh nghiệp nội địa như CSM và SRC mà DRC còn cạnh tranh với các thương hiệu nhập khẩu nổi tiếng như: Bridgestone, Goodyear, Michellin, Maxxis, Chengshin, Hankook... đặc biệt từ Trung Quốc đối với nhóm sản phẩm lốp TBR với giá bán rẻ tràn vào Việt Nam đã tạo áp lực mạnh mẽ đối với Công ty. Cùng với đó, Trung Quốc lại đang dần phục hồi sau đại dịch khiến nguồn cầu về cao su thiên nhiên tăng trong khi nguồn cung bị hạn chế dẫn đến thúc đẩy giá cao su thiên nhiên tăng cao lại làm ảnh hưởng đến tính cạnh tranh về giá của DRC. Tuy nhiên, sản phẩm lốp bias của Công ty lại được đón nhận tích cực trong bối cảnh nhu cầu về sản phẩm này đang giảm dần và nhà máy sản xuất sản phẩm lốp bias đã khấu hao hết, vì vậy không những giúp cho Công ty tiết giảm được chi phí sản xuất mà còn có thể phát triển và thâm nhnaapj sau vào thị trường ngách này.

Thị trường xuất khẩu, DRC xuất khẩu chính vào 2 thị trường Nam Mỹ và Châu Á. Ở thị trường Mỹ áp mức thuế bán phá giá cho các Doanh nghiệp xuất khẩu phụ tùng ô tô, nhưng mức thuế suất Việt Nam xuất khẩu vào thị trường này vẫn còn thấp hơn Đài Loan và Hàn Quốc, hơn nữa sản phẩm bị áp thuế là sản phẩm lốp bán thép và lốp tải nhẹ trong khi DRC là doanh nghiệp sản xuất lốp xe tải nặng Radial, vì vậy Công ty ít chịu ảnh hưởng nhất trong các Doanh nghiệp cùng ngành. Ngoài ra, DRC định hướng phát triển thị trường Châu Âu và xem đây là thị trường tiềm năng nhờ các Hiệp định Thương mại Tự do của Việt Nam và EU tháng 8/2020, hỗ trợ giảm thuế nhập khẩu về 0% trong vòng 7 năm đối với phụ tùng ô tô. Châu Âu sẽ là thị trường tiềm năng nhưng để tiếp cận được thuế xuất ưu đãi này đòi hỏi lốp xe nhập khẩu phải đáp ứng tiêu chuẩn Emark và Chứng nhận Reach, đây là thách thức cho các Doanh nghiệp muốn tìm kiếm cơ hội ở thị trường khó tính này nhưng DRC lại được lợi thế khi sản phẩm Radial của Công ty đạt chuẩn Emark đầy khắt khe này.

Rủi ro nguyên vật liệu

Trong năm, giá dầu, cao su thiên nhiên, cao su tổng hợp... tăng mạnh do thiếu hụt nguồn cung và tác động không nhỏ đến DRC khi đây là nguyên vật liệu chính để tạo ra thành phẩm của Công ty. Sự biến động giá nguyên vật liệu đầu vào ảnh hưởng không hề nhỏ khi chi phí nguyên vật liệu chiếm hơn 70% tổng chi phí. Bên cạnh đó, Trung Quốc đang dần phục hồi sau đại dịch khiến cầu tăng trong tình trạng cung thiếu hụt dẫn tới khả năng giá nguyên vật liệu trong năm 2022 tiếp tục tăng. Để giải quyết vấn đề này, DRC có xu hướng gia tăng hàng tồn kho nhằm duy trì biên lãi gộp, đây là giải pháp tình thế khi tình trạng tăng giá nguyên vật liệu tiếp tục kéo dài. Cùng với đó, Công ty cũng duy trì các mối quan hệ với các đối tác để có thể nhập được nguồn cung giá rẻ và luôn đảm bảo được chuỗi cung ứng không bị đứt gãy, tránh ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh.

Rủi ro khác

Bên cạnh các vấn đề còn tồn tại của nền kinh tế, các rủi ro đến từ cháy nổ, thiên tai DRC luôn có những chủ trương về các biện pháp phòng chống và khắc phục những rủi ro bất khả kháng nằm ngoài mong muốn như thiên tai, cháy nổ,... nhằm giảm thiểu thiệt hại ảnh hưởng đến quá trình hoạt động của Công ty. Công ty đặt ra các tiêu chuẩn an toàn lao động, việc an toàn lao động của cán bộ công nhân viên Công ty là ưu tiên hàng đầu, thường xuyên đào tạo các buổi tập huấn phòng hoả hoạn cho công nhân. Bên cạnh đó, Công ty cũng tham gia mua bảo hiểm tài sản để phần nào hạn chế hậu quả nếu rủi ro có thể xảy ra.



02 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- Tình hình đầu tư thực hiện dự án
- Tình hình tài chính
- Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

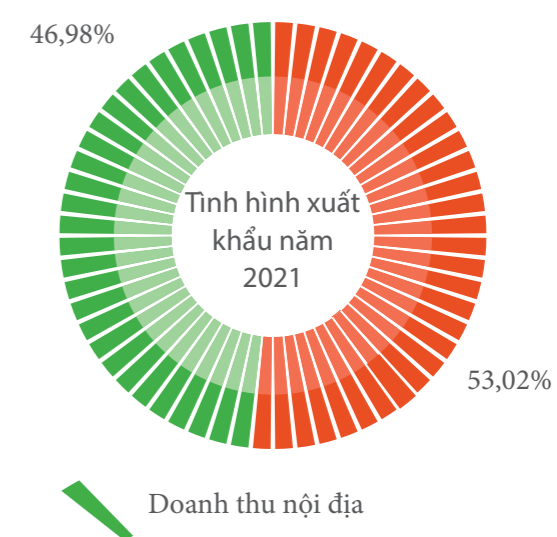
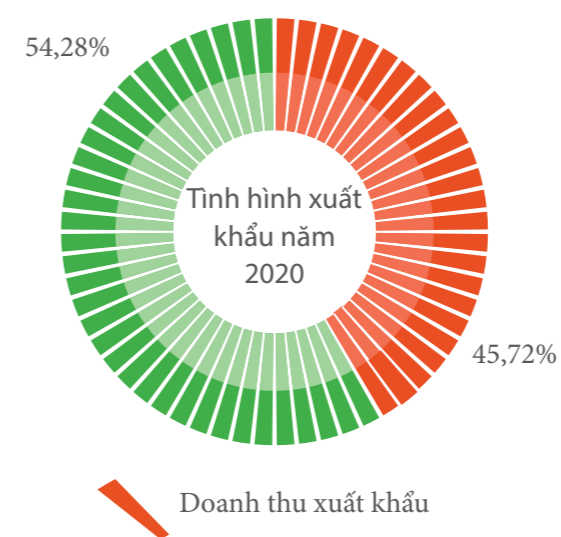


Tình hình tiêu thụ sản phẩm năm 2021

STT	Sản phẩm	ĐVT	TH 2020	KH 2021	TH 2021	TH/KH 2021	TH 2021/2020
1	Lốp xe đạp	Chiếc	3.981.866	5.750.000	4.602.406	80,04%	115,58%
2	Săm xe đạp	Chiếc	4.666.385	5.500.000	4.030.965	73,29%	86,38%
3	Lốp xe máy	Chiếc	1.859.113	2.680.000	1.708.745	63,76%	90,47%
4	Săm xe máy	Chiếc	4.706.536	6.000.000	4.623.561	77,06%	98,24%
5	Lốp ô tô , máy kéo	Chiếc	1.140.976	1.260.000	1.326.361	105,32%	116,32%
5.1	+ Lốp Bias	Chiếc	630.015	600.000	714.882	119,15%	113,48%
5.2	+ Lốp Radial	Chiếc	508.197	60.000	2.872	5,96%	131,87%
5.2	+ Lốp bán thép	Chiếc	2.764	600.000	608.607	101,43%	119,76%
6	Săm ô tô	Chiếc	574.677	600.000	588.167	98,01%	102,38%
7	Yếm ô tô	Chiếc	404.207	420.000	444.594	105,83%	110,02%
8	Lốp ô tô đắp	Chiếc	42.160	46.000	42.502	92,40%	100,81%
9	Cao su kỹ thuật	Triệu đồng	6.518,59	8.000	7.789	97,36%	119,48%

Tình hình xuất khẩu

Khoản mục	ĐVT	Năm 2020		Năm 2021	
		Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Xuất khẩu	Đồng	1.745.992.528.573	45,72%	2.457.893.692.958	53,02%
- Châu Mỹ	Đồng	1.115.470.187.975,78	29,21%	1.634.405.728.398	35,26%
- Châu Á	Đồng	486.632.023.526,28	12,74%	648.414.360.526	13,99%
- Châu Phi	Đồng	114.049.562.228,34	2,99%	141.578.030.624	3,05%
- Châu Âu	Đồng	23.768.232.394,51	0,62%	21.959.945.696	0,47%
- Châu Đại Dương	Đồng	6.072.522.448,10	0,16%	11.535.627.713	0,25%
Nội địa	Đồng	2.072.772.626.306	54,28%	2.177.631.710.093	46,98%
- Miền Bắc	Đồng	439.416.116.112	11,51%	459.111.965.526	9,90%
- Miền Trung	Đồng	1.002.442.089.664	26,25%	1.127.084.453.237	24,31%
- Miền Nam	Đồng	624.597.386.719	16,36%	584.860.372.963	12,62%
- Khác	Đồng	6.317.033.811	0,17%	6.574.918.367	0,14%
Tổng cộng	Đồng	3.818.765.154.879	100,00%	4.635.525.403.051	100,00%

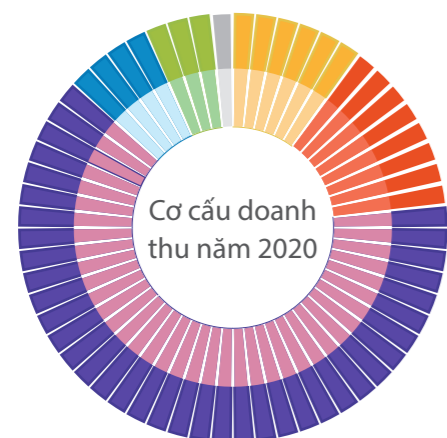


TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

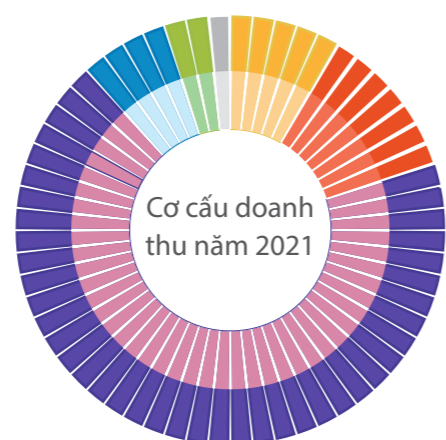
Cơ cấu doanh thu

ĐVT: Đồng

Tên sản phẩm	Năm 2020		Năm 2021	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Doanh thu bán sản phẩm lốp xe đạp	213.346.401.306	5,59%	251.550.026.294	5,43%
Doanh thu bán sản phẩm lốp xe máy	331.590.148.049	8,68%	340.096.798.494	7,34%
Doanh thu bán sản phẩm lốp, yếm ô tô	3.260.361.884.297	85,38%	4.029.515.128.462	86,93%
Doanh thu bán cao su kỹ thuật	6.518.589.424	0,17%	7.788.531.434	0,17%
Doanh thu bán vật tư, phế phẩm	4.966.111.966	0,13%	5.113.143.573	0,11%
Doanh thu khác	1.982.019.720	0,05%	1.461.774.794	0,03%
Tổng cộng	3.818.765.154.762	100,00%	4.635.525.403.051	100,00%



- DT sản phẩm lốp xe đạp
- DT sản phẩm lốp xe máy
- DT sản phẩm lốp, yếm ô tô

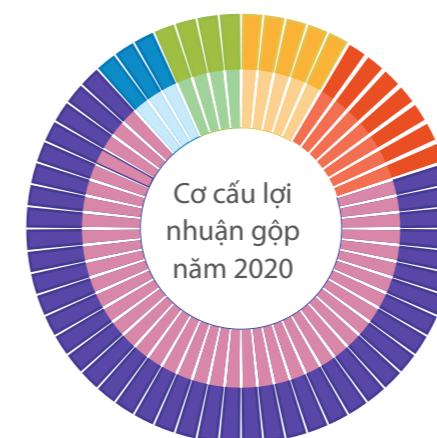


- DT cao su kỹ thuật
- DT vật tư, phế phẩm
- DT khác

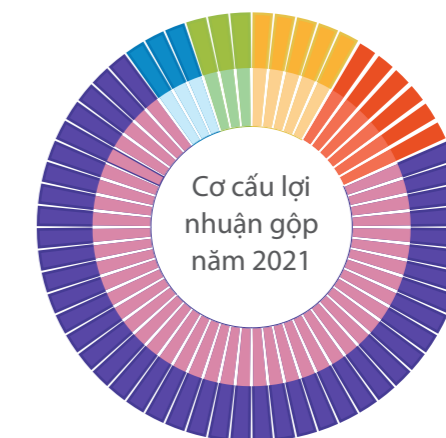
Cơ cấu lợi nhuận gộp

ĐVT: Đồng

Tên sản phẩm	Năm 2020		Năm 2021	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Sản phẩm lốp xe đạp	31.362.962.055	5,23%	38.455.705.896	5,15%
Sản phẩm lốp xe máy	42.129.845.498	7,03%	44.739.861.773	5,99%
Sản phẩm lốp yếm, ô tô	515.838.189.710	86,06%	654.888.704.967	87,65%
Cao su kỹ thuật	2.814.985.437	0,47%	4.294.901.746	0,57%
Khác	7.242.255.513	1,21%	4.746.635.928	0,64%
Tổng cộng	599.388.238.213	100,00%	747.125.810.310	100,00%



- LN sản phẩm lốp xe đạp
- LN sản phẩm lốp xe máy
- LN sản phẩm lốp, yếm ô tô

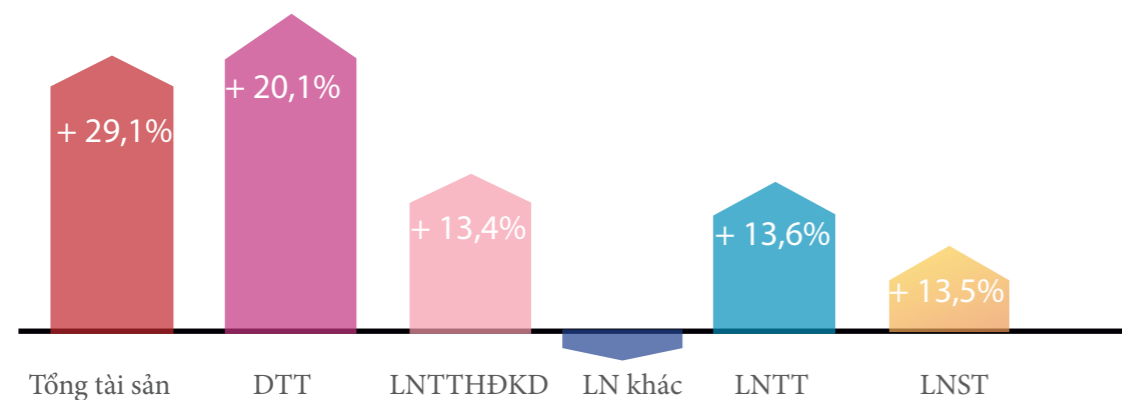


- LN cao su kỹ thuật
- LN khác

Cơ cấu doanh thu, lợi nhuận chủ đạo của Công ty đến từ sản phẩm lốp yếm, ô tô, chiếm tỷ trọng lần lượt là 86,93% và 87,65%. Trong đó, sản lượng bán sản phẩm lốp Bias đạt 714.882 chiếc (tăng 13,5% so với cùng kỳ, đạt 119% kế hoạch năm), lốp Radial đạt 608.607 chiếc (tăng 19,8% so với cùng kỳ, đạt 101% kế hoạch năm) và sản lượng yếm ô tô cũng đạt 444.504 chiếc (tăng 10% so với cùng kỳ, đạt 106% kế hoạch năm). Qua đó, có thể thấy doanh số bán hàng trong năm của DRC gặt hái được nhiều thành công nhất định mặc cho Công ty phải đối mặt với những khó khăn chung của nền kinh tế trong bối cảnh dịch bệnh bùng phát. Điều này phần nào củng cố được vị thế “Nhà sản xuất sản phẩm lốp hàng đầu Việt Nam” của Công ty.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	%2021/ 2020	%Tăng, giảm
1	Tổng giá trị tài sản	Tỷ đồng	2.430	3.139	129%	29,14%
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	3.646	4.379	120%	20,10%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tỷ đồng	322	365	113%	13,40%
4	Lợi nhuận khác	Tỷ đồng	-1,568	-0,998	-	-
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	320	364	114%	13,65%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	256	290	114%	13,51%



Năm 2021, một năm chịu nhiều ảnh hưởng tiêu cực đối với ngành sẫm lớp nói chung và DRC nói riêng. Giá nguyên vật liệu đầu vào và chi phí logistic tăng mạnh ảnh hưởng nghiêm trọng đến biên lợi nhuận gộp của doanh nghiệp. Mặc dù vậy, kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm của DRC vẫn rất tích cực khi sản lượng tiêu thụ nội địa phục hồi nhờ ngành vận tải hàng hoá trong nước hoạt động dần trở lại và tiêu dùng xuất khẩu tại Mỹ tăng trở lại sau đỉnh dịch, cụ thể lợi nhuận sau thuế bán niên năm 2021 tăng 121% so với cùng kỳ năm trước đạt 106,15 tỷ đồng. Nhưng đoạn nửa cuối năm lại kém khả quan hơn, đặc biệt là quý 3/2021 do dịch bệnh bùng phát ở miền Nam khiến cho tiêu thụ nội địa suy giảm, cộng với chi phí đầu vào tăng cao, đặc biệt là chi phí nguyên vật liệu đầu vào đã bào mòn biên lợi nhuận của doanh nghiệp.

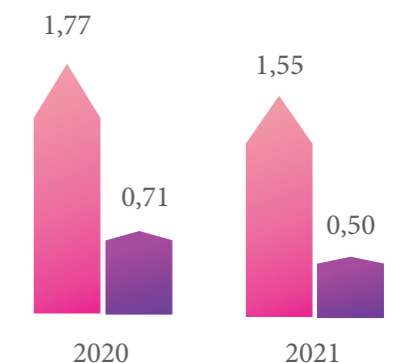
Nhìn chung, năm 2021 có nhiều biến động ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty, tính đến 31/12/2021, tổng tài sản của DRC tăng 29.14% so với cùng kỳ năm trước, từ 2.430 tỷ đồng lên 3.139 tỷ đồng; doanh thu thuần tăng 20.10% đạt 4.379 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế tăng từ 256 tỷ đồng năm 2020 lên 290 tỷ đồng năm 2021, tăng 13.51%. Hoạt động với mục tiêu kép “vừa sản xuất kinh doanh vừa đảm bảo phòng chống dịch”, DRC đã đạt được kết quả rất tích cực, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính đều vượt kế hoạch đặt ra.

Các chỉ tiêu tài chính

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,77	1,55
-	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,71	0,50
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
-	Hệ số nợ/ Tổng tài sản	%	30,57%	43,48%
-	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	44,03%	76,94%
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
-	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	3,14	3,27
-	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	1,42	1,57
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	7,03%	6,64%
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân	%	15,44%	16,81%
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân	%	9,98%	10,45%
-	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	8,83%	8,34%

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán đều giảm so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể, khả năng thanh toán ngắn hạn giảm từ 1,77 lần xuống 1,55 lần; khả năng thanh toán nhanh từ 0,71 lần giảm còn 0,50 lần. Nguyên nhân là do tốc độ tăng của nợ ngắn hạn nhanh hơn tốc độ tăng của tài sản ngắn hạn, trong đó nợ ngắn hạn tăng 83,61% và tài sản ngắn hạn tăng 61,44% so với năm 2020. Mức tăng chủ yếu đến từ nợ vay ngắn hạn, tăng 41,9% so với cùng kỳ năm trước. Bên cạnh đó, hàng tồn kho trong năm bật tăng mạnh, tăng 81,76% đạt 1.432 tỷ đồng, chủ yếu đến từ thành phẩm và nguyên vật liệu; đây cũng là giải pháp ngắn hạn của DRC nhằm tránh tình trạng tăng giá nguyên vật liệu tiếp tục kéo dài trước thêm dự báo sự hồi phục của Trung Quốc sẽ ảnh hưởng đến giá cao su tiếp tục tăng cao vào nửa đầu năm 2022, vì vậy DRC có xu hướng gia tăng hàng tồn kho nhằm duy trì biên lãi gộp của Công ty.

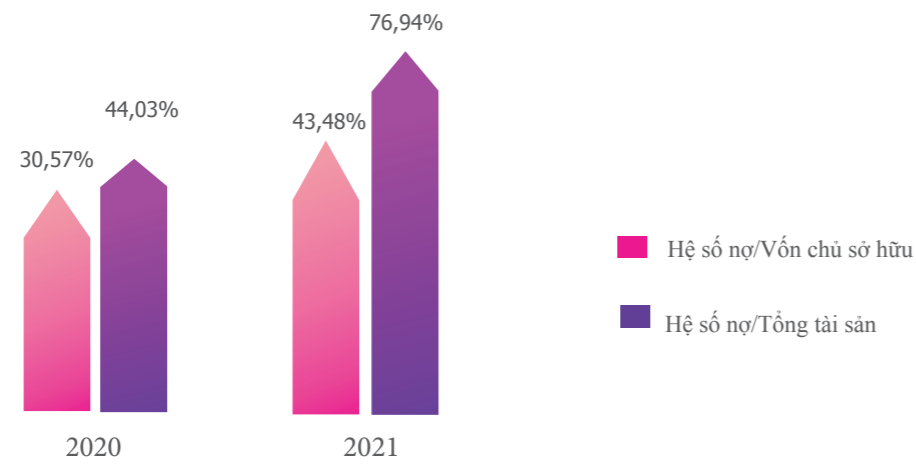


■ Hệ số thanh toán ngắn hạn
■ Hệ số thanh toán nhanh

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

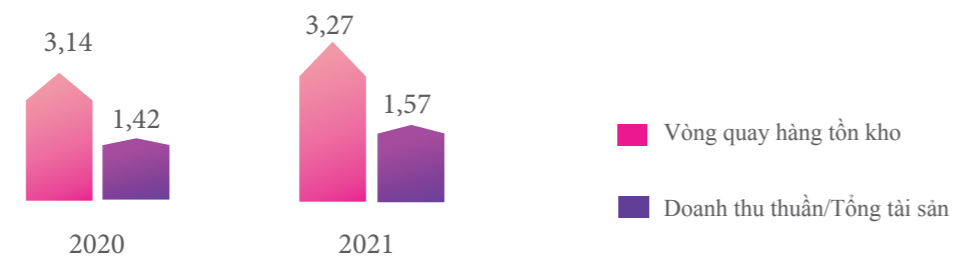
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Trong năm 2021, các chỉ tiêu về cơ cấu vốn của doanh nghiệp có xu hướng tăng so với năm 2020. Cụ thể, Hệ số nợ/Tổng tài sản tăng từ 30,58% lên 43,48%; Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu tăng từ 44,06% lên 76,94%. Nguyên nhân chủ yếu đến từ nợ ngắn hạn của DRC tăng mạnh 83,61%, tương ứng với 620 tỷ đồng để bổ sung vốn lưu động khi tất cả các chi phí đều tăng cao, đặc biệt chi phí bán hàng tăng 84,13% chưa kể đến chi phí nhập khẩu nguyên vật liệu về Việt Nam cùng với thực hiện 3 tại chỗ cũng khiến cho chi phí giá vốn sản xuất tăng mạnh.



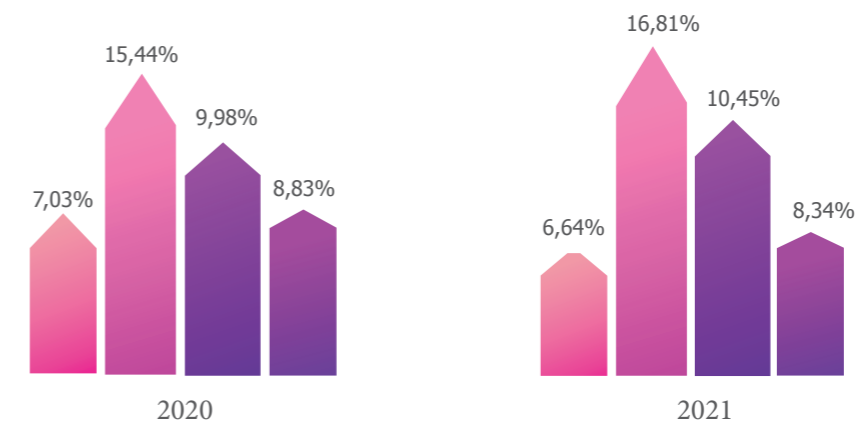
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Nhìn chung, chỉ tiêu về năng lực hoạt động của DRC trong năm tương đối ổn định, đều tăng trưởng qua các năm. Vòng quay hàng tồn kho tăng từ 3,14 vòng lên 3,27 vòng, điều này là do xu hướng gia tăng hàng tồn kho của doanh nghiệp trong bối cảnh giá nguyên vật liệu đầu vào tăng liên tục, vì vậy giá vốn hàng bán của DRC cũng gia tăng so với năm trước đó, tức tăng 19,20%. Vòng quay tài sản cũng tăng từ 1,42 vòng lên 1,57 vòng, nguyên nhân là do doanh thu thuần trong năm tăng 20,10% khi nhu cầu ngành vận tải trong nước và xuất khẩu được hồi phục do dịch bệnh đã được kiểm soát.



Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm gặp nhiều khó khăn khi chi phí đầu vào tăng cao, đỉnh điểm của khó khăn rơi vào quý 3/2021 khi dịch Covid-19 bùng phát buộc DRC phải hoạt động 3 tại chỗ dẫn đến chi phí sản xuất/sản phẩm tăng lên. Mặc dù đối diện với nhiều khó khăn nhưng tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn duy trì kết quả tích cực khi đa phần các chỉ tiêu về khả năng sinh lời đều tăng so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể, Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân tăng từ 15,44% lên 16,81%; Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân tăng từ 9,98% lên 10,45%; nguyên nhân là do lợi nhuận sau thuế của DRC năm 2021 tăng 13,51% tương ứng 364 tỷ đồng. Tuy nhiên, Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần và Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần đều giảm, lần lượt đạt 6,64% và 8,34%; nguyên nhân là do mức tăng của doanh thu thuần cao hơn mức tăng của lợi nhuận sau thuế và lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh. Cụ thể, doanh thu thuần tăng 20,10%; lợi nhuận sau thuế tăng 13,51%; lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh tăng 13,40%. Qua đây cũng cho thấy, hoạt động sản xuất kinh doanh của DRC vẫn duy trì ổn định và đảm bảo được năng lực sản xuất cũng như khả năng sinh lời mặc dù bối cảnh kinh tế đang tác động tiêu cực đến khả năng hoạt động của Công ty.



- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN CHỦ SỞ HỮU

Cổ phần

- Vốn điều lệ: 1.187.926.050.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 118.792.605 cổ phiếu
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Cổ phiếu thường: 118.792.605 cổ phiếu
- Cổ phiếu ưu đãi: 0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 118.792.605 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu



Cơ cấu cổ đông

STT	Đối tượng	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Cổ đông nhà nước	1	59.999.358	50,51%
2	Cổ đông trong nước		50.935.178	42,88%
	- Tổ Chức	68	5.355.248	4,51%
	- Cá nhân	14.125	45.579.930	38,37%
3	Cổ đông nước ngoài		7.858.069	6,61%
	- Tổ chức	53	7.139.008	6,01%
	- Cá nhân	233	719.061	0,61%
	Tổng cộng	14.480	118.792.605	100%

(Thông tin theo danh sách cổ đông chốt ngày 20/12/2021)

Danh sách cổ đông lớn

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	59.999.358	50,51%

(Thông tin theo danh sách cổ đông chốt ngày 20/12/2021)

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Danh sách HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát

STT	Thành viên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Xuân Bắc	Chủ tịch HĐQT	
2	Ông Lê Hoàng Khánh Nhật	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc	
3	Ông Hà Phước Lộc	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc	Bổ nhiệm lại ngày 01/02/2021
4	Ông Nguyễn Văn Hiệu	Thành viên HĐQT độc lập	
5	Ông Nguyễn Huy Hiếu	Thành viên HĐQT	
6	Bà Nguyễn Thị Bích Thủy	Thành viên HĐQT	
7	Ông Trần Đình Quyền	Thành viên HĐQT độc lập	
8	Ông Phạm Phong Thịnh	Phó Tổng giám đốc	
9	Bà Trần Thị Mỹ Lệ	Kế Toán trưởng	Bổ nhiệm từ ngày 01/02/2021
10	Bà Nguyễn Thị Minh Thu	Phó Tổng giám đốc	Bổ nhiệm từ ngày 12/05/2021
11	Ông Chu Quang Tuấn	Trưởng Ban kiểm soát	Bổ nhiệm từ 28/04/2021
12	Bà Trương Thị Hồng Hoa	Thành viên Ban kiểm soát	
13	Bà Nguyễn Thị Vân Hoa	Thành viên Ban kiểm soát	





Ông Nguyễn Xuân Bắc
Chủ tịch hội đồng quản trị

- Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
- Năm sinh: 1972
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
- Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: Không
- Số cổ phiếu đại diện sở hữu: 12.473.223 cổ phiếu chiếm 10,51% vốn điều lệ.



Ông Lê Hoàng Khánh Nhựt
Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

- Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc.
- Năm sinh: 1974
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kỹ thuật.
- Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 191.566 cổ phiếu chiếm 0,08% vốn điều lệ.
- Số cổ phiếu đại diện sở hữu: 11.879.260 cổ phiếu chiếm 10,00% vốn điều lệ.



Ông Hà Phước Lộc
Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
- Năm sinh: 1968
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
- Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 84.978 cổ phiếu chiếm 0,07% vốn điều lệ.
- Số cổ phiếu đại diện sở hữu: Đại diện vốn (Tập đoàn Hóa chất Việt Nam): 11.879.260 cổ phiếu chiếm 10,00% vốn điều lệ.



Ông Nguyễn Huy Hiếu
Thành viên HĐQT

- Chức vụ: Thành viên HĐQT
- Năm sinh: 1978
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật; Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.
- Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: Không
- Số cổ phiếu đại diện sở hữu: 11.879.260 cổ phiếu chiếm 10,00% vốn điều lệ.



Bà Nguyễn Thị Bích Thủy
Thành viên HĐQT

- Chức vụ: Thành viên HĐQT
- Năm sinh: 1984
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Khoa học vật liệu.
- Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 10.000 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,01%
- Số cổ phiếu đại diện sở hữu: 11.879.260 cổ phiếu chiếm 10,51% vốn điều lệ.



Ông Trần Đình Quyền
Thành viên HĐQT độc lập

- Chức vụ: Thành viên HĐQT độc lập
- Năm sinh: 1960
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: Không
- Số cổ phiếu đại diện sở hữu: không.



Ông Nguyễn Văn Hiệu
Thành viên HĐQT độc lập

- Chức vụ: Thành viên HĐQT độc lập
- Năm sinh: 1963
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.
- Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 9.591 cổ phiếu chiếm 0,008% vốn điều lệ.
- Số cổ phiếu đại diện sở hữu: không.



Ông Phạm Phong Thịnh
Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
- Năm sinh: 1973
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Hóa học Cao phân tử
- Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 5.000 cổ phiếu chiếm 0,00% vốn điều lệ
- Số cổ phiếu đại diện sở hữu: không.



Bà Nguyễn Thị Minh Thu
Phó Tổng giám đốc

- Chức vụ: Phó Tổng giám đốc
- Năm sinh: 1976
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
- Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 50.005 cổ phiếu chiếm 0,04% vốn điều lệ.
- Số cổ phiếu đại diện sở hữu: không.



Ông Chu Quang Tuấn
Trưởng Ban kiểm soát

- Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát
- Năm sinh: 1975
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 15.005 cổ phiếu chiếm 0,01% vốn điều lệ.



Bà Nguyễn Thị Vân Hoa
Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát
- Năm sinh: 1974
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ chuyên ngành tài chính, LTTT và tín dụng.
- Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 9.319 cổ phiếu chiếm 0,01% vốn điều lệ.
- Số cổ phiếu đại diện sở hữu: không.



Bà Trương Thị Hồng Hoa
Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát
- Năm sinh: 1984
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
- Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 70 cổ phiếu chiếm 0,00% vốn điều lệ.
- Số cổ phiếu đại diện sở hữu: không.



Bà Trần Thị Mỹ Lệ
Kế toán trưởng

- Chức vụ: Kế toán trưởng
- Năm sinh: 1980
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
Ngành Kế toán.
- Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 592 cổ phiếu chiếm 0,00% vốn điều lệ.
- Số cổ phiếu đại diện sở hữu: không.



Số lượng cán bộ, nhân viên

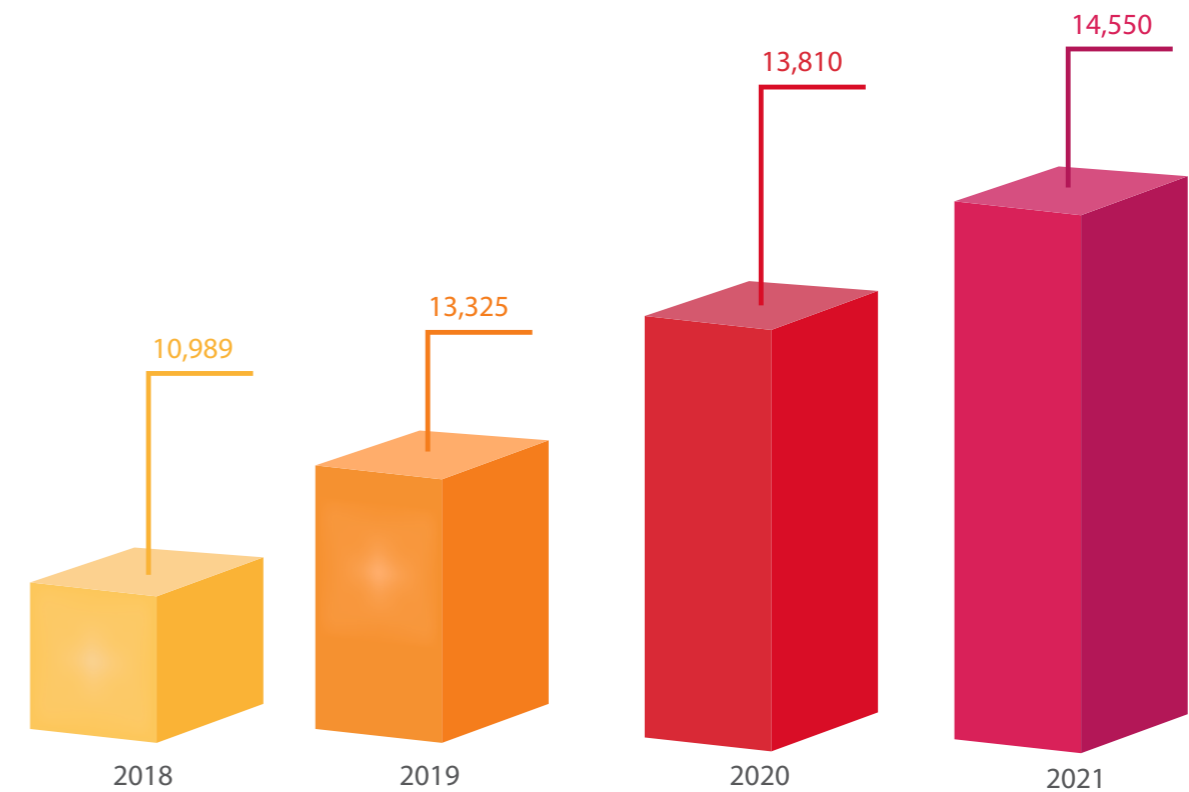
Số lượng cán bộ, nhân viên của DRC tính đến ngày 31/12/2021 là 1.734 người.

STT	Tính chất phân loại	Số lượng	Tỷ trọng (%)
I	Phân loại theo giới tính	1.734	100%
1	Nam	1.510	88%
2	Nữ	224	12%
II	Phân loại theo trình độ	1.734	100%
1	Trình độ đại học, cao đẳng	486	27%
2	Trình độ trung cấp	151	8%
3	Trình độ lao động phổ thông	1.168	65%
III	Phân loại theo tính chất lao động	1.734	100%
1	Trực tiếp sản xuất	1.517	84%
2	Không trực tiếp sản xuất	288	16%

Thu nhập bình quân của người lao động

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
Thu nhập bình quân	Triệu đồng/người/tháng	10,989	13,325	13,810	14,550

Để đảm bảo đời sống người lao động, ổn định nhân sự cho quá trình sản xuất trong giai đoạn dịch Covid-19. Công ty đã thực hiện chính sách hỗ trợ thu nhập cho những lao động nghỉ sản xuất và những lao động không thể đi làm do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh với mức hỗ trợ: 165.000 đồng/1 ngày công.



CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ

Chính sách lương - thưởng

DRC xây dựng chính sách lương phù hợp với ngành nghề hoạt động và tạo sự công bằng đối với từng vị trí cũng như năng lực làm việc. Công ty đảm bảo trả lương đầy đủ và đúng hạn theo quy định Pháp luật, tạo điều kiện cho người lao động phát huy năng lực và được ưu đãi chế độ lương - thưởng tốt nhằm kích thích năng suất làm việc.

Nhằm khích lệ người lao động trong Công ty lao động có năng suất, hiệu quả. DRC có những chế độ thưởng hàng năm như thưởng cá nhân, tập thể xuất sắc; thưởng đột xuất hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, thưởng các ngày Lễ, Tết,... công khai minh bạch, rõ ràng tới từng cán bộ, công nhân viên. Ngoài ra, để người lao động có động lực lao động sản xuất, lãnh đạo Công ty đã thực hiện hỗ trợ thêm cho người lao động trực tiếp 200.000 đồng/người/ngày và người lao động gián tiếp là 165.000 đồng/người/ngày.



Chính sách đào tạo

Công ty luôn đánh giá cao và duy trì những chính sách đào tạo hàng năm nhằm xây dựng, phát triển đội ngũ nhân lực chuyên nghiệp chất lượng cao. DRC tập trung đào tạo chuyên sâu, bồi dưỡng ban quản lý và các nghiệp vụ chuyên môn qua các khoá học tại Công ty và bên ngoài để nâng cao trình độ nghiệp vụ của các cán bộ công nhân viên cũng như gia tăng năng suất làm việc. Đặc biệt, DRC luôn ưu tiên đào tạo các lao động có trình độ cao, cấp bậc đại học trở lên, phù hợp với các tiêu chí và định hướng phát triển bền vững của Công ty.



Định hướng về chính sách lương, thưởng, phúc lợi năm 2022

- Tiếp tục cải tiến công tác lương - thưởng cho cán bộ, công nhân viên Công ty nhằm kích thích năng suất làm việc và tạo điều kiện cho người lao động phát huy năng lực.
- Tiếp tục tổ chức các chuyến đi tham quan, dã ngoại cho người lao động trong năm. Đảm bảo đời sống cho cán bộ, công nhân viên trong Công ty yên tâm công tác, đáp ứng được mức sống cơ bản của cán bộ, công nhân viên.
- Tổ chức và phát động các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, phong trào thi đua lao động sản xuất, tạo môi trường Công ty năng động.



Chế độ bảo hiểm- trợ cấp

- Công ty cam kết tham gia đầy đủ các chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp,... cho người lao động theo đúng quy định của Pháp luật. Các chế độ bảo hiểm của Công ty luôn thực hiện tốt hàng năm và vinh hạnh nhận được Giấy khen của Bảo hiểm Xã hội thành phố Đà Nẵng. Bên cạnh đó Công ty cũng luôn quan tâm, giải quyết các vấn đề ốm đau, thai sản, nghỉ phép... kịp thời, đảm bảo cung cấp các chế độ trợ cấp tốt cho người lao động.
- Công ty cũng triển khai các biện pháp đảm bảo sản xuất “3 tại chỗ” cho người lao động như bố trí chỗ ăn, ở ngay trong Công ty; trang bị đầy đủ các thiết bị thiết yếu phục hoạt động sinh hoạt tại chỗ; thuê khách sạn để làm chỗ ăn ở cho công nhân; cung cấp xe đưa đón người lao động hàng ngày tới Công ty.
- Công ty đã chủ động ký kết hợp đồng với Bệnh viện để xét nghiệm Covid-19 thường xuyên cho toàn bộ người lao động, đảm bảo 100% người lao động đã được tiêm vaccine.
- Ngoài việc chăm lo bữa ăn, bồi dưỡng độc hại và hỗ trợ xe đưa đón người lao động đi làm hàng ngày, công ty còn thực hiện các hoạt động khám chữa bệnh định kỳ, mua thêm bảo hiểm sức khỏe cho người lao động. Đời sống tinh thần, vật chất của người lao động luôn được lãnh đạo Công ty quan tâm, chăm sóc.



03 BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
- Tình hình tài chính
- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức và chính sách quản lý
- Kế hoạch phát triển trong tương lai
- Giải trình của Ban Tổng giám đốc với ý kiến kiểm toán



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Kết thúc năm 2021, GDP Việt Nam đạt 2,6%, thấp hơn nhiều so với dự báo của các tổ chức kinh tế trên thế giới. Giãn các xã hội kéo dài trong quý 3/2021 tại các thành phố lớn như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương đã khiến nền kinh tế bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Do đó, DRC cũng không tránh khỏi tác động nặng nề này, cụ thể hoạt động kinh doanh quý 3/2021 của các doanh nghiệp sản lốp nói chung và DRC nói riêng bị sụt giảm mạnh. Với chủ trương đẩy mạnh đầu tư thị trường nội địa đầu năm, cùng với chi phí đầu vào tăng mạnh dẫn đến kết quả kinh doanh không mấy khả quan.

Bên cạnh đó, thị trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt ở cả 2 thị trường nội địa và xuất khẩu. Với các chính sách thương mại toàn cầu đã được ký kết, giảm thuế đối với hàng nhập khẩu được quy định trong WTO, AFTA, ATIGA, CPTPP và EVFTA khiến cho thị trường Việt Nam tràn ngập các sản phẩm lốp ngoại với giá cả hấp dẫn, đặc biệt đến từ các doanh nghiệp Trung Quốc. Cùng với những bất lợi nêu trên, Chính sách chống bán phá giá lốp xe Trung Quốc tại Brazil là một lợi thế đối với DRC khi tính đến tháng 05/2021, Brazil tiếp tục áp thuế chống bán phá giá lốp xe Trung Quốc với mức 1,05 USD/kg – 2,59 USD/kg trong vòng 5 năm, điều này giúp tăng khả năng cạnh tranh của lốp xe Việt Nam tại thị trường Brazil trong dài hạn.

Là nhà sản xuất sản phẩm hàng đầu Việt Nam, DRC hoạt động với mục tiêu phát triển hướng tới sản xuất lốp xe tải nặng, đẩy mạnh xuất khẩu. Định hướng phát triển thị phần Châu Âu và xuất khẩu vào thị trường Mỹ với tăng trưởng 25% mỗi năm nhờ vào sản phẩm lốp Radial đạt tiêu chuẩn Smartway và Dot.

Với sự nỗ lực của Ban lãnh đạo và toàn thể công nhân viên trong tình hình kinh tế khó khăn, DRC có những ghi nhận đáng chú ý như sau:

- Công ty đạt 4.635 tỷ doanh thu, tăng 21% so với năm 2020.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 364 tỷ đồng, tăng 14% so với cùng kỳ năm ngoái.



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ

Năm 2021, sức mua của thị trường giảm sút nghiêm trọng, nhưng giá nguyên vật liệu, chi phí logistics,... tăng cao kỷ lục. Khối bán hàng để xuất tăng giá nhiều lần trước các đối thủ cạnh tranh và đưa ra các giải pháp thực hiện như:

- Khối bán hàng tham mưu kịp thời cho Ban lãnh đạo các giải pháp bán hàng linh hoạt, hiệu quả.
- Khai thác kịp thời các cơ hội của thị trường trong và ngoài nước.
- Kiên định theo chiến lược kinh doanh “Lấy thị trường nội địa làm đảm bảo cho sự phát triển bền vững, thị trường xuất khẩu đảm bảo sự tăng trưởng liên tục của DRC”

Công tác quản lý tiền hàng

Công tác quản lý tiền hàng, công nợ khách hàng luôn được thực hiện một cách nghiêm túc và tuân theo các quy định, không xảy ra bất kỳ thất thoát tài chính và không phát sinh công nợ khó đòi; các khoản công nợ của khách hàng đều được quản lý chặt chẽ và luôn được đảm bảo thanh toán. Trong năm 2021, doanh thu bán hàng là 4.635 tỷ đồng và tổng tiền khách hàng thanh toán trong năm là 4.354 tỷ đồng.

Công tác điều hành sản xuất

Sắp xếp, bố trí linh hoạt lực lượng lao động, đảm bảo tất cả các dây chuyền sản xuất đều hoạt động ổn định. Áp dụng các giải pháp năng động, sáng tạo giúp tăng năng suất lao động, hoàn thành chỉ tiêu sản lượng; chất lượng. Thực hiện thành công chủ trương của Ban điều hành:

- Duy trì sản phẩm chủ lực
- Không đứt gãy nguồn cung sản phẩm
- Đảm bảo hệ số thành phẩm tồn kho theo kế hoạch



Công tác quản lý hàng tồn kho

DRC là doanh nghiệp sản xuất, hàng tồn kho chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu tài sản của Công ty, vì vậy việc quản lý giá trị hàng tồn kho được đặc biệt coi trọng. Ngoài ra, để giải quyết vấn đề nguyên vật liệu đầu vào tăng cao, Công ty đã thực hiện gia tăng hàng tồn kho nhằm tránh tình trạng tăng giá nguyên vật liệu tiếp tục kéo dài đồng thời để phòng vấn đề đứt gãy chuỗi cung ứng; Ban điều hành đã quản lý sử dụng hàng tồn kho một cách linh hoạt, luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, không để xảy ra bất kỳ tình trạng hư hỏng, mất mát và thất thoát nào xảy ra.

Công tác quản lý lưu thông hàng hoá

Trong năm, DRC đã giao nhận sản phẩm cho khách hàng trong và ngoài nước với khối lượng trên 27.500 tấn hàng hoá. Tình hình dịch bệnh đã làm cho công tác lưu thông hàng hóa gặp nhiều khó khăn như chi phí tăng cao, thời gian giao nhận lâu hơn và gia tăng rủi ro khi vận chuyển hàng hóa. Để khắc phục những khó khăn đó, Công ty đã thực hiện điều hành lưu thông hàng hóa một cách linh hoạt, chuyên nghiệp, lựa chọn những đơn vị vận chuyển chuyên nghiệp giá cả cạnh tranh nhất.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ

Công tác vật tư tài chính

- Công tác vật tư

Công ty luôn cân đối hợp lý lượng vật tư dự trữ; đảm bảo nguồn cung vật tư, duy trì sản xuất với chất lượng, giá cả hiệu quả nhằm giảm chi phí nguyên vật liệu và hạ giá thành sản phẩm.

- Công tác tài chính

Tận dụng hiệu quả, kịp thời chính sách hỗ trợ của chính phủ và địa phương cho doanh nghiệp bị ảnh hưởng của dịch bệnh. Sử dụng linh hoạt các gói vay ưu đãi của ngân hàng, phối hợp với Phòng Bán hàng và Phòng Xuất khẩu xây dựng các chính sách bán hàng linh hoạt nhằm giúp đẩy mạnh công tác tiêu thụ, tăng nhanh vòng quay vốn, cân đối tài chính cũng như hoàn thành công tác phân tích hoạt động kinh tế, tham mưu kịp thời cho Ban điều hành.

Công tác lao động tiền lương - đời sống

- Công tác tiền lương

Công ty luôn đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động. Nâng mặt bằng lương công ty lên 4% trong năm 2021 và tăng mức thưởng Tết cho người lao động, tăng bình quân trên 30% trong năm.

- Công tác đời sống

Ban điều hành Công ty luôn quan tâm đến sức khỏe của người lao động. Công ty cung cấp các suất cơm cao cấp đầy đủ chất dinh dưỡng. Công tác chăm lo sức khỏe, bồi dưỡng độc hại, bảo hiểm y tế, xe đưa đón, phòng chống dịch Covid-19,... được quan tâm và đầu tư đúng mức. Ngoài ra, các phong trào văn hoá, thể dục, thể thao được duy trì thường xuyên với nhiều hình thức phong phú, góp phần cải thiện sức khỏe tinh thần cho người lao động.



Công tác đoàn thể

- Đảng bộ Công ty tiếp tục đạt danh hiệu tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh, tiêu biểu.
- Công đoàn Công ty được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng cờ thi đua xuất sắc toàn diện 5 năm liên tục 2017-2021.
- Đoàn Thanh niên Công ty tiếp tục được trao tặng danh hiệu: “Đoàn vững mạnh xuất sắc”

Công tác thi đua khen thưởng

Thành tích thi đua khen thưởng năm 2021:

- Top 5 DN có Doanh thu và Lợi nhuận cao nhất TĐ Hóa Chất Việt Nam.
- Cờ Thi Đua xuất sắc toàn diện - Tổng liên đoàn lao động Việt Nam.
- Giải thưởng Hiệu Quả Năng Lượng Công Nghiệp.
- Doanh Nghiệp Việt Nam điển hình sáng tạo

Giải thưởng thương hiệu nổi bật năm 2021:

- Liên tục đạt danh hiệu Thương hiệu Quốc gia 2021.
- Giải thưởng Doanh nhân - Trí thức tiêu biểu năm 2021.
- TOP 20 Thương hiệu Xanh Việt Nam 2021

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VỀ CÔNG TÁC KHOA HỌC - KỸ THUẬT - QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

Trước tình hình cạnh tranh khốc liệt giữa các doanh nghiệp sản phẩm trong và ngoài nước, cùng với bối cảnh nền kinh tế khó khăn do ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch Covid-19 tác động đến toàn cầu. Công ty đã kịp thời áp dụng các công nghệ mới vào quy trình sản xuất nhằm nâng cao chất lượng và tiết giảm giá thành sản phẩm, đây là kim chỉ nam giúp Công ty có thể phát triển một cách bền vững trong môi trường các nền kinh tế mở.

- Các giải pháp hạ giá thành sản phẩm như
 - + Sử dụng thành công đơn pha chế M45 đối với dòng lốp AG.
 - + Đưa cao su thiên nhiên SVR10 thay thế cao su SVR3.
 - + Sử dụng các loại hoá chất PL 4020; ; PVT; NZ... của nhiều đối tác.
 - + Thí nghiệm thành công việc trộn hỗn hợp tăng lót trong 02 thành phần.
 - + Áp dụng thành công việc sử dụng các nguồn cao su thiên nhiên trong nước.
- Những bước tiến đáng ghi nhận trong Công tác quản lý chất lượng:
 - + Khắc phục lỗi sản phẩm như rạn nứt cao su hông đối với lốp ô tô; nứt cao su chân hoa lốp đối với dòng lốp ô tô tải công trình; phỏng, tách giữa phần đế lốp và tăng hoàn sung của lốp 14.00-25.
 - + Cải tiến chất lượng dòng sản phẩm DPLUS, sản phẩm lốp ô tô tải radial công nghệ BDE Châu Âu và giá trị sản phẩm bảo hành năm 2021 giảm 15% so với năm 2020.

Lợi thế cạnh tranh riêng có của DRC là phổ sản phẩm rộng và đa dạng, đáp ứng đầy đủ các quy cách sản phẩm theo nhu cầu của thị trường. Công ty làm chủ hoàn toàn công nghệ lốp Radial, sản xuất thành công dòng sản phẩm lốp ô tô thương hiệu DSTAR cho phân khúc xe tải và xe khách đường dài & lốp TBR giảm trọng lượng. Phát triển thành công dòng sản phẩm hoàn toàn mới lốp ATV cho thị trường xuất khẩu .

Năm 2021, Công ty thành công có 171 giải pháp và sáng kiến được công nhận, giá trị làm lợi trong công tác quản lý hơn 200 tỷ đồng và phong trào thi đua tiết kiệm vật tư hơn 40 tỷ đồng.

Công tác đầu tư

Công tác đầu tư của DRC trong năm 2021 như sau:

- Sử dụng ổn định dây chuyền tanh 3 vị trí; 01 máy cắt vải nhiều dao cho xí nghiệp radial.
- Sử dụng 02 máy nén khí kiểu trục vít cho xí nghiệp Năng lượng.
- Triển khai mua sắm, lắp đặt và đưa vào vận hành nhiều thiết bị lẻ phục vụ sản xuất ở các xí nghiệp.
- Hoàn thành các bước chuẩn bị đầu tư cho Dự án mở rộng Nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial nâng công suất lên 1,0 triệu lốp/năm.



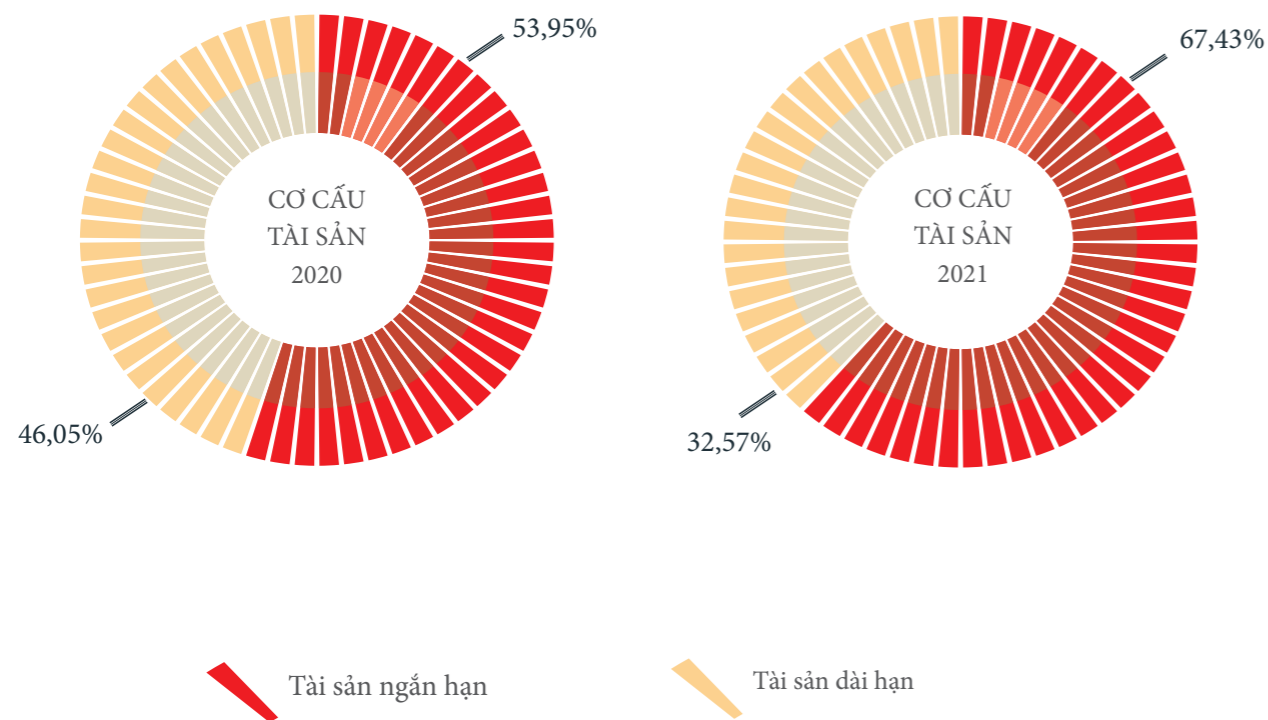
TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2020	Tỷ trọng năm 2020	31/12/2021	Tỷ trọng năm 2021	TH 2021/TH 2020
Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	1.311	53,95%	2.114	67,43%	161,25%
Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	1.119	46,05%	1.021	32,57%	91,24%
Tổng tài sản	Tỷ đồng	2.430	100,00%	3.135	100,00%	129,01%

Tổng tài sản của Công ty tăng 29,01% so với cùng kỳ năm trước, tức đạt 3.135 tỷ đồng. Mức tăng đến từ sự gia tăng của tài sản ngắn hạn, tăng 61,25% so với năm 2020; nguyên nhân chính đến từ hàng tồn kho tăng mạnh 81,76%, từ 787 tỷ đồng năm 2020 lên 1.432 tỷ đồng năm 2021 do Công ty chủ trương tích trữ hàng tồn kho nhằm tránh tình trạng giá cao su tăng cao vào năm 2022.

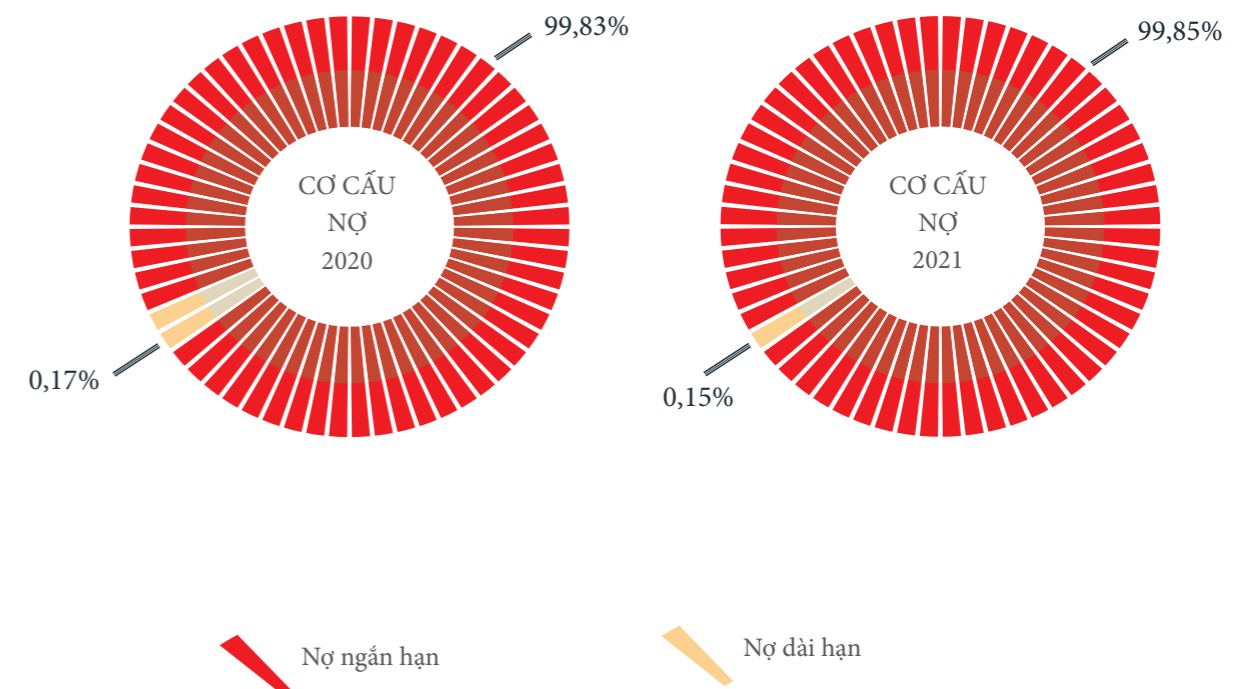
Ngược lại, tài sản dài hạn của DRC năm 2021 giảm 8,76% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân là do tài sản cố định hữu hình giảm do khấu hao trong kỳ. Tổng giá trị khoản mục tại thời điểm 31/12/2021 là 1.021 tỷ đồng, tương đương đạt 91,24% năm 2020.



Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2020	Tỷ trọng năm 2020	31/12/2021	Tỷ trọng năm 2021	TH 2021/TH 2020
Nợ ngắn hạn	Tỷ đồng	741	99,83%	1.359	99,85%	183,32%
Nợ dài hạn	Tỷ đồng	1	0,17%	2	0,15%	163,90%
Tổng nợ phải trả	Tỷ đồng	742	100,00%	1.362	100,00%	183,21%

Tổng nợ phải trả của DRC năm 2021 tăng 83,21% so với cùng kỳ năm trước, từ 742 tỷ đồng năm 2020 lên 1.362 tỷ đồng năm 2021. Trong đó, nợ ngắn hạn tiếp tục là khoản mục chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu nợ của Công ty (chiếm 99,85% tổng nợ phải trả). Năm 2021, các chỉ tiêu nợ ngắn hạn và nợ dài hạn đều tăng lần lượt 83,32% và 63,90%. Cụ thể, mức tăng của nợ ngắn hạn đến từ nợ vay ngắn hạn, tăng 267 tỷ đồng tức tăng 87,27% so với cùng kỳ năm 2020; mức tăng của nợ dài hạn chủ yếu từ vay dài hạn, tăng 96,94% so với năm 2020 từ 812 tỷ đồng lên 1.599 tỷ đồng. Tóm lại, cơ cấu nợ vay của Công ty tăng mạnh trong quý 4/2021, với mục tiêu huy động vốn để phục vụ cho sản xuất kinh doanh và tài trợ cho dự án xây dựng nhà máy Radial giai đoạn 3 vào đầu năm 2022.



NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Hệ thống quy chế quản trị, quản lý nội bộ, Điều lệ tổ chức hoạt động công ty tiếp tục được hoàn thiện, giúp việc tổ chức sản xuất kinh doanh ổn định.

- Quản lý nguồn nhân lực: Công ty lựa chọn những người lao động có chất lượng cao, nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh. Nhằm tạo động lực cho người lao động tích cực hoạt động sản xuất, công hiến ngày càng nhiều cho công ty, DRC tạo môi trường làm việc an toàn, xanh, sạch đảm bảo việc làm ổn định, chính sách lương thưởng hợp lý để thu hút nguồn nhân lực chất lượng, lộ trình thăng tiến rõ ràng, công bằng, minh bạch. Bên cạnh đó, Công ty khuyến khích người lao động đóng góp ý kiến, đề cao các ý tưởng sáng tạo, áp dụng các sáng kiến để giúp công ty ngày một phát triển bền vững. Trong công tác chống lãng phí, Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tham nhũng. Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường nhật của tất cả các cá nhân, đơn vị, các tổ chức đoàn thể Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.
- Quản lý nguồn nhân lực: DRC xây dựng những chính sách khen thưởng gắn liền với kết quả công việc, hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm tạo động lực làm việc tích cực cho cán bộ công nhân viên. Bên cạnh đó, Công ty ban hành thêm nhiều chính sách hỗ trợ người lao động, cam kết đảm bảo việc làm, hỗ trợ các suất ăn cơm ca cũng như khám sức khỏe định kỳ hàng năm cùng với các phúc lợi xã hội khác nhằm đảm bảo môi trường làm việc công bằng, minh bạch, tạo môi trường động lực cho người lao động thể hiện hết năng lực.
- Quản lý nguồn nguyên liệu đầu vào: Công ty luôn đảm bảo chất lượng đầu vào đều được kiểm tra nghiêm ngặt để có thể cho ra các dòng sản phẩm tốt đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe của Châu Âu. Cố gắng cải tiến sản phẩm, sử dụng hiệu quả và bảo quản tốt nguyên vật liệu được ổn định để phục vụ xuyên suốt cho hoạt động của dây chuyền sản xuất.



KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Căn cứ tốc độ phát triển của thị trường nội địa, thị trường xuất khẩu, năng lực sản xuất của Công ty cũng như dự báo về diễn biến sắp tới của nền kinh tế trong và ngoài nước, Ban điều hành xây dựng các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trong năm 2022 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022
1) Giá trị sản xuất công nghiệp		
• Theo giá cố định	Tỷ đồng	4.175
• Theo giá thực tế		4.511
2) Tổng doanh thu tiêu thụ		
	Tỷ đồng	4.608
3) Doanh thu thuần		
	Tỷ đồng	4.429
4) Lợi nhuận trước thuế		
	Tỷ đồng	320
5) Sản lượng sản xuất		
Lốp xe đạp	Chiếc	4.720.000
Săm xe đạp	Chiếc	4.700.000
Lốp xe máy	Chiếc	1.990.000
Săm xe máy	Chiếc	4.800.000
Lốp ô tô, máy kéo	Chiếc	1.258.000
+ Lốp ô tô bias	Chiếc	650.000
+ Lốp bán thép	Chiếc	8.000
+ Lốp Radial	Chiếc	600.000
Săm ô tô	Chiếc	610.000
Yếm ô tô	Chiếc	440.000
Lốp ô tô đập	Chiếc	45.000
Cao su kỹ thuật	Tỷ đồng	8.000
6) Sản lượng tiêu thụ		
Lốp xe đạp	Chiếc	4.720.000
Săm xe đạp	Chiếc	4.700.000
Lốp xe máy	Chiếc	1.990.000
Săm xe máy	Chiếc	4.800.000
Lốp ô tô, máy kéo	Chiếc	1.258.000
+ Lốp ô tô bias	Chiếc	650.000
+ Lốp bán thép	Chiếc	8.000
+ Lốp Radial	Chiếc	600.000
Săm ô tô	Chiếc	610.000
Yếm ô tô	Chiếc	440.000
Lốp ô tô đập	Chiếc	45.000
Cao su kỹ thuật	Tỷ đồng	8.000

CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

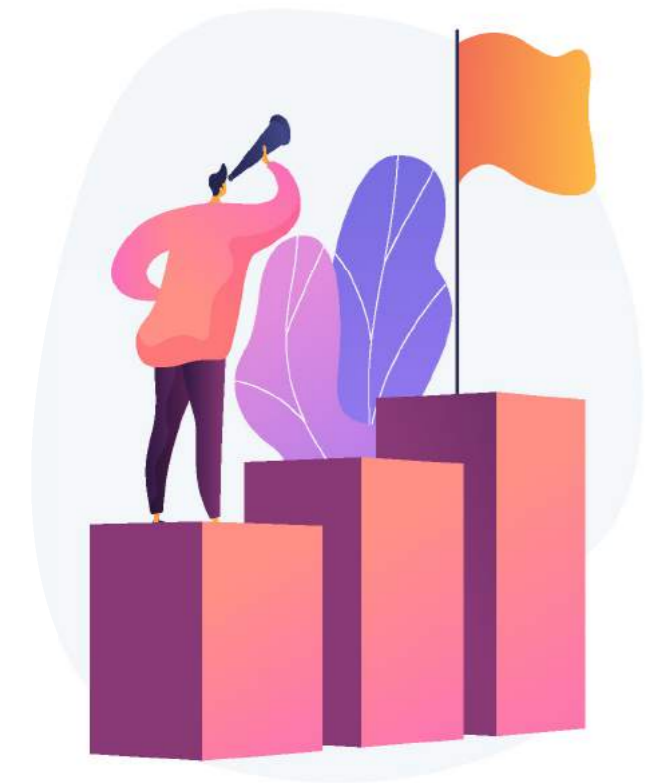
Giải pháp quản lý điều hành

Tiếp tục phát huy và đổi mới công tác điều hành sản xuất, đáp ứng kịp thời theo nhu cầu thị trường, đảm bảo chất lượng ổn định.

- Chỉ đạo các đơn vị chủ động, linh hoạt trong công tác phòng chống dịch Covid-19, đảm bảo duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong tình hình bình thường mới.
- Tiếp tục sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các Quy định quản trị nội bộ công ty trên cơ sở các Quy chế quản trị công ty đã được Hội đồng quản trị ban hành trong năm 2021 và các quy định pháp luật có liên quan.
- Tuân thủ các quy chế phân công, phân cấp, quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

Giải pháp sản xuất - chất lượng

- Phát huy hiệu quả các dây chuyền thiết bị đã đầu tư, tăng cường năng lực vận hành, bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị, đảm bảo duy trì sản xuất ổn định, phát huy tối đa công suất, không ngừng nâng cao công suất lao động.
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống sản xuất, kiểm soát quá trình, đảm bảo cung ứng kịp thời, đầy đủ quy cách, chủng loại, mẫu mã, chất lượng, hiệu quả sử dụng, theo nhu cầu của từng khách hàng, từng vùng thị trường, trong và ngoài nước.

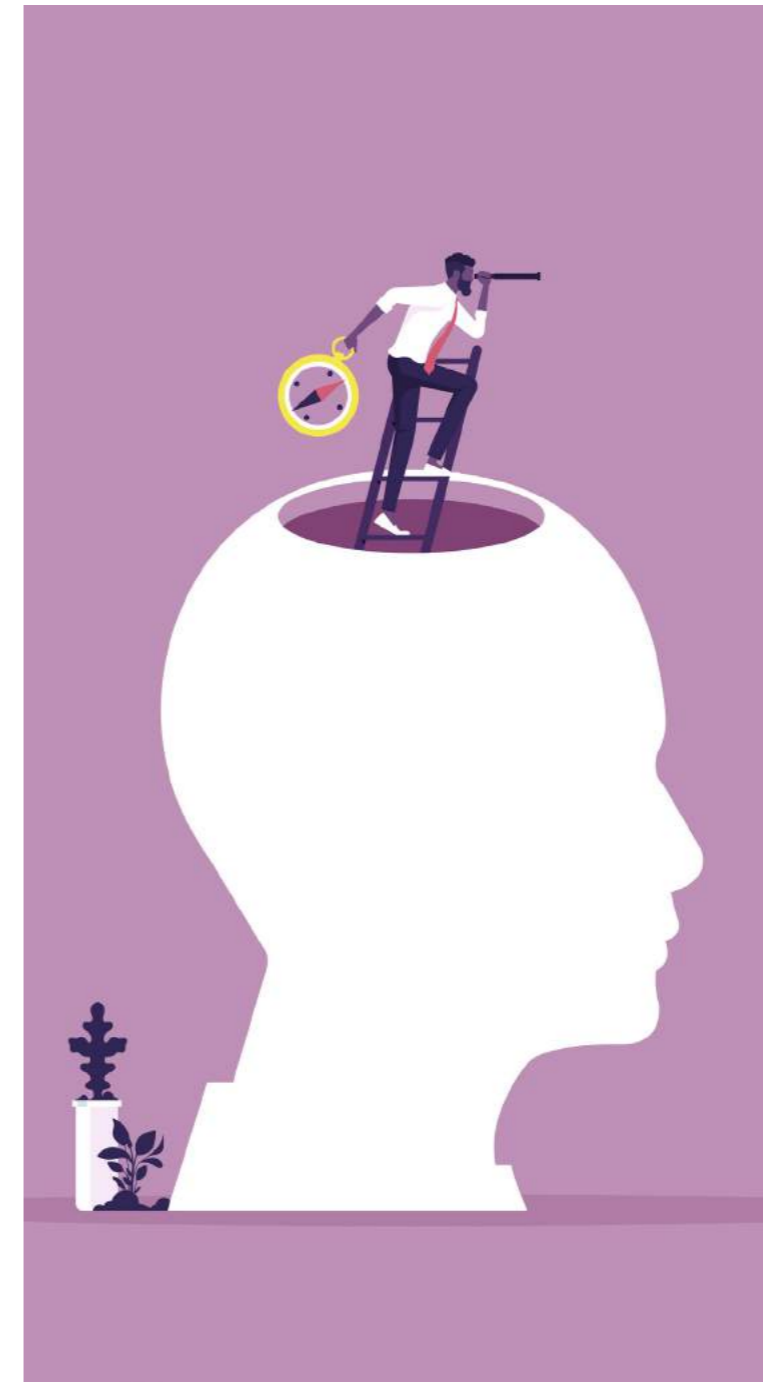


Giải pháp thị trường - bán hàng

- Tiếp tục củng cố và không ngừng hoàn thiện hệ thống kênh phân phối sản phẩm tại thị trường nội địa và xuất khẩu.
- Không ngừng kiện toàn đội ngũ bán hàng, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh của hội nhập toàn cầu và chiến lược đầu tư phát triển của công ty.
- Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, tiếp tục phát huy hiệu quả chương trình Quảng cáo và Truyền thông Digital Marketing.
- Đẩy mạnh tiêu thụ các dòng sản phẩm mới: Lớp xe máy thương hiệu DPLUS; Lớp ô tô radial thương hiệu DSTAR; Lớp ô tô bán thép; Lớp đắp dằn; Lớp ô tô radial cho dòng xe SMRM của Thaco và lớp đặc chủng (OTR) theo công nghệ radial.
- Tận dụng tốt cơ hội từ các Hiệp định thương mại tự do (FTA) và chính sách thuế chống bán phá của các quốc gia để tiếp tục đẩy mạnh công tác xuất khẩu.
- Tăng cường công tác phát triển sản phẩm mới tạo lợi thế cạnh tranh cho sản phẩm DRC.

Giải pháp về tài chính

- Tích cực làm việc với các Ngân hàng, khai thác nhiều nguồn vốn ưu đãi, tiết kiệm chi phí lãi, giảm chi phí tài chính.
- Tăng cường công tác quản trị tài sản, nguồn vốn, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Phát huy công tác phân tích hoạt động kinh tế, tham mưu nhiều giải pháp cho Ban điều hành trong công tác quản trị doanh nghiệp.
- Chuẩn bị tốt nguồn vốn cho Dự án nâng công suất Nhà máy lốp ô tô tải toàn thép lên 1,0 triệu lốp/năm.



Giải pháp về công nghệ kỹ thuật

- Phối hợp cùng với khối bán hàng nghiên cứu, phát triển nhiều sản phẩm mới cho nhu cầu thị trường trong và ngoài nước.
- Năng động, linh hoạt đưa vào áp dụng nhiều loại nguyên vật liệu mới thay thế theo hướng thân thiện môi trường, giảm giá thành sản phẩm những vẫn đảm bảo các thông số kỹ thuật về an toàn và hiệu quả sử dụng.
- Tập trung đầu tư chiều sâu, không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm định mức tiêu hao nguyên, nhiên vật liệu... tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm DRC trên thị trường toàn cầu.
- Nhanh chóng đưa các thiết bị mới đầu tư vào khai thác một cách hiệu quả.

Giải pháp về công tác đầu tư

Nhanh chóng triển khai tất cả các hạng mục trong Dự án đầu tư mở rộng Nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial nâng công suất lên 1,0 triệu lốp/năm đảm bảo tiến độ đã được Hội đồng quản trị phê duyệt.

CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

Giải pháp về nguồn nhân lực

- Sắp xếp, cơ cấu lại nguồn nhân lực tại các phòng, ban chức năng, bộ máy gián tiếp tại các Xí nghiệp theo hướng tinh gọn, hiệu quả.
- Tham mưu quy hoạch nguồn nhân sự vừa đảm bảo tính kế thừa, đồng thời phát huy tính năng , sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đáp ứng môi trường kinh doanh mới sau đại dịch Covid-19 và hội nhập toàn cầu.
- Tận dụng tối đa nguồn nhân lực hiện có thông qua việc thường xuyên rà soát, tái sắp xếp, bố trí nhân sự một cách hiệu quả, đặc biệt nguồn lao động tại các đơn vị sản xuất.

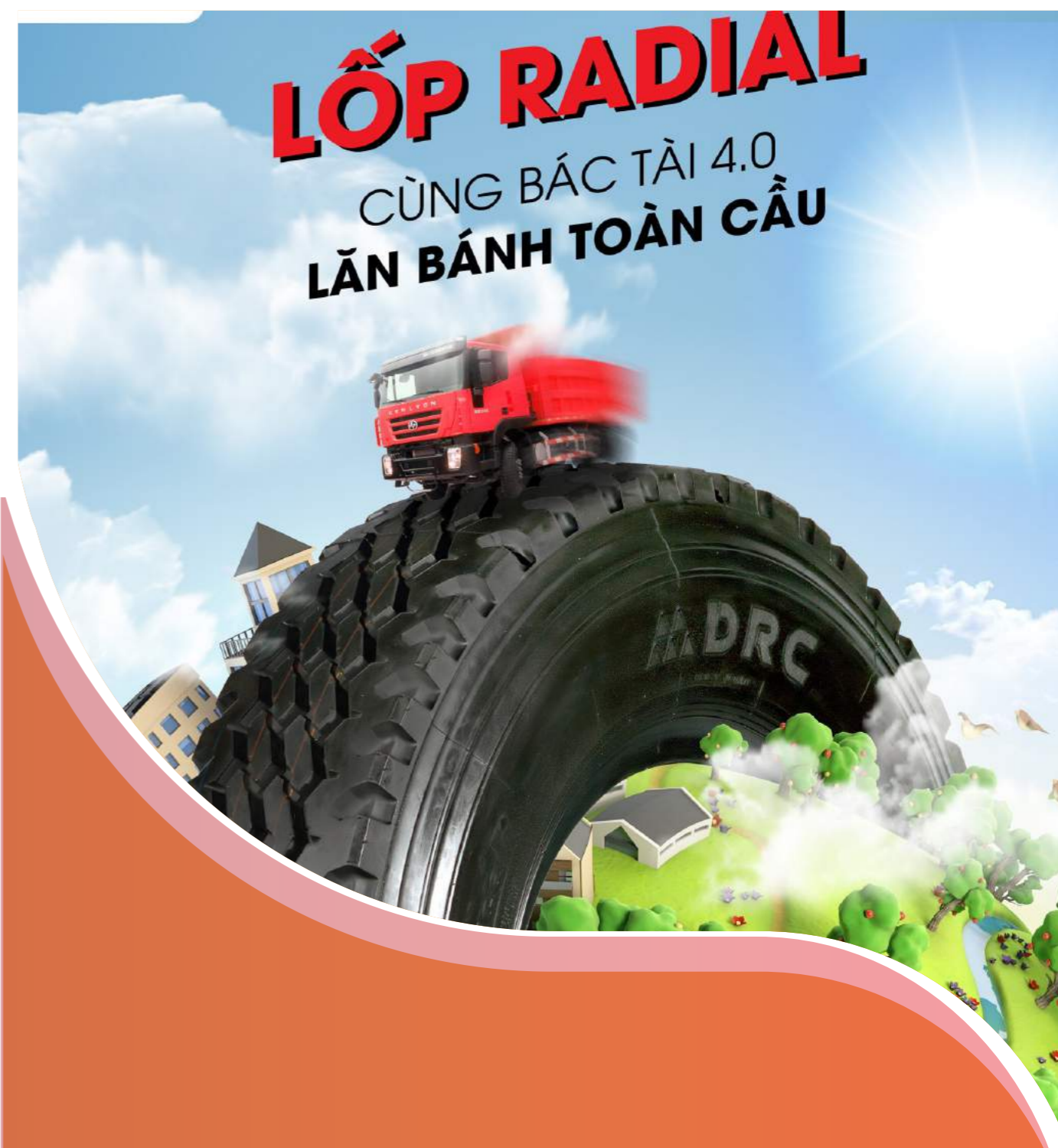
Giải pháp về chuyển đổi số

- Phấn đấu ngay trong quý 1/2022 phải thực hiện xong giải pháp chuyển đổi số đối với công tác bán hàng.
- Trong năm 2022, thông qua chương trình hợp tác với Tập đoàn công nghiệp viễn thông quân đội – Viettel, Công ty sẽ thực hiện việc chuyển đổi số tất cả các lĩnh vực hoạt động, giúp nâng cao hiệu quả và tính cạnh tranh của thương hiệu DRC trong thời đại công nghệ 4.0.



04 BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
- Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành
- Đánh giá của Hội đồng quản trị về môi trường xã hội
- Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Trong năm 2021 với tình hình sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, dịch bệnh Covid-19 tiếp tục lây lan trên diện rộng cả trong nước và trên thế giới với nhiều biến thể nguy hiểm. Số người bị lây nhiễm tiếp tục tăng, nhiều nước cân nhắc giải pháp phong tỏa để chống dịch. Hoạt động giao thương hàng hóa nội địa và quốc tế bị cản trở. Giá cả nguyên vật liệu đầu vào tăng cao v.v. Tuy nhiên Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã có nhiều biện pháp chủ động, linh hoạt trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty với mục tiêu kép “vừa sản xuất kinh doanh vừa đảm bảo phòng chống dịch” đã đạt được kết quả rất tích cực, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính đều vượt kế hoạch đặt ra, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	
			Thực hiện	So với kế hoạch
1	Giá trị sản xuất thực tế	Tỷ đồng	4.738	120%
2	Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	4.635,5	114%
3	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	4.379,5	114%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	364,3	121%



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức thành công các cuộc họp Hội đồng quản trị hoặc lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản và cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐ) năm 2021 Công ty. Việc tổ chức các phiên họp của HĐQT, họp ĐHĐCĐ thường niên đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị đã đề ra nhiều chủ trương, định hướng và chỉ đạo Ban Tổng giám đốc đưa ra các giải pháp chiến lược trong hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty.

Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị với Ban Tổng giám đốc trong năm 2021 thông qua các hoạt động nổi bật như sau:

- Giám sát, chỉ đạo công tác chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty vào ngày 28/4/2021.
- Định hướng, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu SXKD Công ty hàng tháng, quý theo tinh thần Nghị quyết của HĐQT thông qua.
- Xem xét thông qua các Báo cáo tài chính Công ty (chưa kiểm toán).
- Chỉ đạo việc chi trả cổ tức phần còn lại năm 2020 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua.
- Rà soát, phê duyệt danh sách các nhà cung cấp nguyên vật liệu Công ty.
- Phê duyệt kế hoạch Đầu tư thiết bị năm 2021.
- Phê duyệt chủ trương đầu tư và thực hiện một số gói thầu để lập dự án: “Đầu tư mở rộng nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial nâng công suất lên 1 triệu lốp/năm”.
- Rà soát, phê duyệt danh sách nhân sự quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý Công ty giai đoạn 2021-2026.
- Bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty; bổ nhiệm mới 01 Phó Tổng giám đốc Công ty.
- Xem xét cho ý kiến để Tổng giám đốc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cấp Trưởng các đơn vị Công ty.
- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện rà soát, sửa đổi các quy chế quản trị nội bộ Công ty theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật liên quan.
- Giám sát việc công bố thông tin định kỳ và bất thường theo đúng thời hạn, yêu cầu thực hiện công khai, minh bạch đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết/Quyết định khác của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng giám đốc.

* Đánh giá, nhận xét:

Việc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT: Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của mình trong triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT; chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

PHÂN TÍCH SWOT

* Thuận lợi:

- Ngân hàng Nhà nước hỗ trợ giảm lãi suất, đặc biệt là các doanh nghiệp chịu tác động trực tiếp của dịch Covid-19, giúp cho DRC có thể tiếp cận được nguồn vốn vay với lãi suất ưu đãi.
- Cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung làm dịch chuyển nguồn cung ứng sang các quốc gia khác có lợi thế cạnh tranh về cao su như Việt Nam, Thái Lan dẫn đến bức tranh tươi sáng hơn cho các doanh nghiệp Việt Nam.
- Hết khấu hao nhà máy Radial giai đoạn 1 từ tháng 8/2020 giúp DRC tiết kiệm 80 tỷ đồng/năm.
- Nhu cầu đối với lốp Bias trên thị trường toàn cầu đang giảm dần dẫn đến nguồn cung giảm mạnh hơn nguồn cầu. Đây là điểm thuận lợi đối với DRC khi nhà máy sản xuất lốp bias đã hết khấu hao dẫn đến chi phí sản xuất sẽ giảm từ đó thúc đẩy tăng trưởng thị phần xuất khẩu hơn nữa, đặc biệt là các nước có cơ sở hạ tầng kém phát triển như Trung Đông, Myanmar và Lào.
- Bộ thương mại Mỹ (DOC) áp thuế chống trợ cấp và bán phá giá đối với lốp xe hơi và tải nhẹ từ Việt Nam vì cho rằng Việt Nam được trợ cấp không bình đẳng khi đồng VND được định giá thấp hơn giá trị thực. DRC không bị ảnh hưởng vì sản phẩm xuất khẩu của Công ty là lốp tải nặng, không có trong danh mục bị áp thuế.
- Sản phẩm Radial của Công ty sản xuất đạt tiêu chuẩn Emark – tiêu chuẩn khắt khe nhất về kỹ thuật.

* Khó khăn:

- Chi phí vận chuyển tăng cao do thiếu hụt container trong năm buộc DRC phải tăng giá bán để bù đắp chi phí tăng thêm dẫn đến sụt giảm sức cạnh tranh so với doanh nghiệp nước ngoài.
- Thị trường nội địa không mấy lạc quan do hoạt động giao thông sụt giảm vì ảnh hưởng của dịch Covid-19, đặc biệt vào quý 3/2021 khi giãn cách xã hội buộc các doanh nghiệp phải hoạt động “3 tại chỗ”, dẫn đến nhu cầu sắm lốp suy giảm. Mặt khác giá nguyên vật liệu tăng cao trong năm buộc Công ty phải tăng giá bán làm ảnh hưởng đến sản lượng tiêu thụ.
- Trung Quốc đang dần hồi phục sau đại dịch khiến cho nguồn cầu tăng mạnh trong khi nguồn cung còn bị hạn chế do dịch gây rúng lá trên cao cao su, dẫn đến giá cao su tăng mạnh.
- Các sản phẩm của Trung Quốc với giá rẻ đang tràn vào Việt Nam, ảnh hưởng nghiêm trọng đến thị phần cạnh tranh.

* Cơ hội:

- Chính sách chống bán phá giá tại thị trường Mỹ đối với lốp xe xuất xứ từ Trung Quốc là lợi thế cạnh tranh của DRC ở thị phần này.
- Thị trường Châu Âu là thị trường tiềm năng như Hiệp định Thương mại Tự do EVFTA có hiệu lực vào tháng 8/2020 về giảm thuế nhập khẩu về 0% trong vòng 7 năm đối với phụ tùng ô tô. Tuy nhiên, EU đòi hỏi lốp xe xuất khẩu phải đáp ứng tiêu chuẩn Emark và Chứng nhận Reach, đây là thách thức cho các doanh nghiệp sắm lốp nói chung và DRC nói riêng khi muốn tìm kiếm cơ hội ở thị trường khó tính này.
- Đại hội đồng cổ đông tháng 4/2021 đã thông qua kế hoạch dự án Radial giai đoạn 3 nhằm nâng cao công suất nhà máy lên 1.000.000 lốp/năm sẽ giúp cho DRC cải thiện được biên lợi nhuận gộp. Việc mở rộng công suất nhà máy kết hợp với mức sản lượng tiêu thụ tốt tại thị trường nội địa và xuất khẩu sẽ giúp cho Công ty đảm bảo được đà tăng trưởng trung và dài hạn.
- Thị trường xuất khẩu lớn Brazil chiếm hơn 60% tổng thị phần xuất khẩu ban hành mức thuế 0% trong khi đối thủ cạnh tranh là Hàn Quốc, Nhật, Nga, Thái Lan phải chịu mức thuế chống bán phá giá lốp Radial cho xe bus và xe tải.
- Sản lượng sản phẩm Radial xuất đi Mỹ từ 13.000 đến 15.000 lốp/tháng, theo nghiên cứu cho ra sản phẩm đáp ứng yêu cầu của thị trường thì sản phẩm này cần sản xuất với sản lượng nâng lên hơn 20.000 lốp/tháng, vì vậy DRC đặc mục tiêu xuất khẩu 20.000 cái/tháng sang thị trường Mỹ.

* Thách thức:

- Chuỗi cung ứng toàn cầu vẫn chịu rủi ro đáng kể đến từ ảnh hưởng của dịch Covid-19, đặc biệt là biến thể Omicron. Việc biến thể mới xuất hiện gây ra có thể mới lo ngại lớn khi kích bản tiêu cực của biến thể Delta có thể lập lại và làm tắc nghẽn chuỗi cung ứng toàn cầu.
- Năm 2022, giá cước vận tải được kỳ vọng hạ nhiệt nhưng vẫn neo ở mức cao so với thời điểm trước đại dịch vì vậy ảnh hưởng không nhỏ đến lời nhuận ròng của Công ty.
- Với dự đoán giá xăng, dầu năm 2022 vẫn được neo ở giá cao, từ đó giá cao su tổng hợp vẫn sẽ duy trì ở mức trung bình cao sẽ ảnh hưởng đến tình hình hoạt động của Công ty, vì vậy để cải thiện biên lợi nhuận và tạo đà phục hồi cho kết quả kinh doanh năm sau, DRC đã gia tăng hàng tồn kho nhằm tránh sự gia tăng giá nguyên vật liệu đầu vào tăng cao.
- Trung Quốc phục hồi sau đại dịch, bắt đầu sản xuất kinh doanh mạnh trở lại với lợi thế cạnh tranh về giá, cho nên đây cũng là thách thức lớn đối với DRC ở thị trường nội địa và xuất khẩu.



CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2022, một năm sẽ có nhiều khó khăn đối với ngành sẫm lốp nói chung và DRC nói riêng. Diễn biến của đại dịch Covid-19 vẫn rất phức tạp và khó lường, đặc biệt biến chủng mới có tốc độ lây lan nhanh và nguy hiểm hơn sẽ gây ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, kinh tế thế giới phục hồi nhưng không đồng đều, lạm phát tăng cao cùng với sự biến động mạnh của thị trường tài chính – tiền tệ làm tiềm ẩn nhiều rủi ro trong nền kinh tế.

Thêm vào đó, chiến tranh giữa Ukraina và Nga đã tác động tiêu cực đến nền kinh tế thế giới, giá dầu đã tăng mạnh, vượt 100 USD/thùng. Đây là những rủi ro không lường trước được. Với những khó khăn trên, năm 2022 vẫn còn điểm sáng khi giá cao su được kỳ vọng sẽ hạ nhiệt so với năm 2021, sẽ giúp cải thiện tỷ suất lợi nhuận của ngành sẫm lốp và sản lượng tiêu thụ sẫm lốp được kỳ vọng sẽ tích cực nhờ ngành vận tải phục hồi và nhu cầu tiêu thụ ô tô tăng.

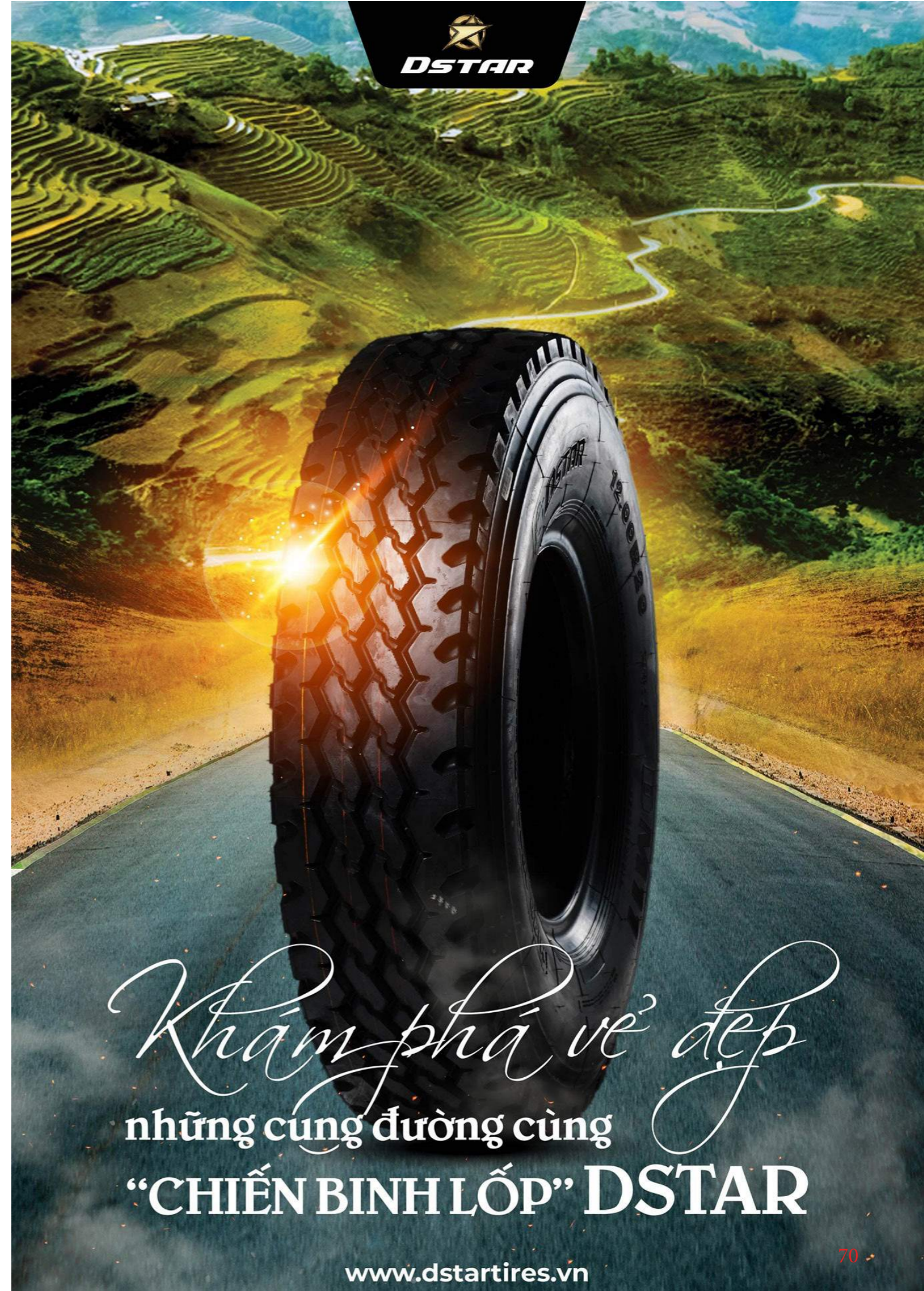
Mặc dù có nhiều khó khăn, nhưng với quyết tâm cao, Ban điều hành Công ty đã đề ra nhiệm vụ kế hoạch và những giải pháp cho năm 2022, cụ thể như sau:

Mục tiêu:

1. Hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch doanh thu và lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đề ra.
2. Tăng cường áp dụng khoa học kỹ thuật để không ngừng ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm. Đặc biệt là công tác quản trị sản xuất, giảm thiểu tối đa tỉ lệ hao hụt và phẩm cấp trong toàn bộ các khâu. Xác định mục tiêu chất lượng là yếu tố hàng đầu quyết định sự phát triển của thương hiệu DRC.
3. Tiếp tục nâng cao năng lực cũng như máy móc thiết bị để đạt được hiệu quả kinh doanh cao nhất.

Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2022

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022
1	Giá trị sản xuất công nghiệp		
1.1	- Theo giá cố định	Tỷ đồng	4.175
1.2	- Theo giá thực tế	Tỷ đồng	4.511
2	Tổng doanh thu tiêu thụ	Tỷ đồng	4.608
4	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	4.429
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	320



Khám phá vẻ đẹp
những cung đường cùng
“CHIẾN BINH LỐP” DSTAR

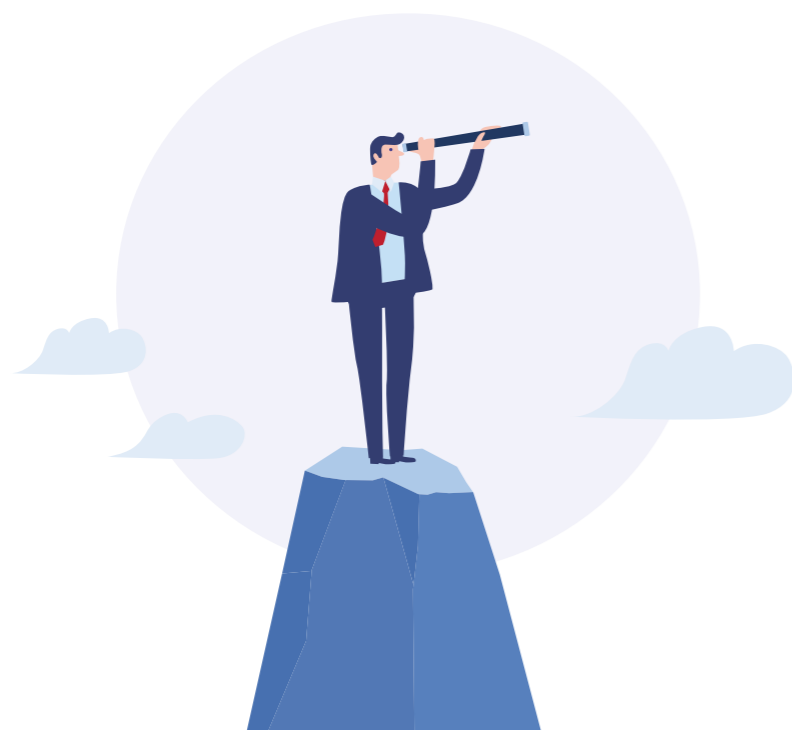
CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Định hướng kế hoạch năm 2022

Tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý nhằm tăng cường công tác quản trị điều hành, quản lý tiết kiệm chi phí, nâng cao tính chủ động, phát huy nội lực tìm các giải pháp tốt nhất để đạt kết quả sản xuất kinh doanh cao nhất.

Định hướng, chỉ đạo Ban điều hành:

- Triển khai các giải pháp kinh doanh hiệu quả, phù hợp với diễn biến thị trường và các kịch bản diễn biến của đại dịch Covid-19 nhằm hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông giao.
- Tăng cường công tác quản trị trên các lĩnh vực, tập trung tiết kiệm, giảm chi phí để giảm giá thành, tăng sức cạnh tranh trên thị trường.
- Đẩy nhanh tiến độ triển khai Dự án ” Đầu tư mở rộng nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial nâng công suất lên 1.000.000 lốp/năm “.
- Áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật, kết hợp giữa tư duy đổi mới và sáng tạo với các giải pháp cải tiến sáng kiến kỹ thuật, thiết kế, đơn pha chế để đảm bảo ổn định chất lượng sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; tăng cường hợp tác liên kết với các đối tác nước ngoài để không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm DRC.
- Tập trung nguồn lực, tăng sản lượng tiêu thụ thị trường trong nước. Tận dụng cơ chế của thị trường đẩy mạnh xuất khẩu, đặc biệt là lốp Radial vào thị trường Mỹ ... Xây dựng chính sách bán hàng hợp lý, linh hoạt. Tăng cường công tác chăm sóc khách hàng, quảng bá thương hiệu.
- Tiếp tục tập trung ổn định sản xuất, cải thiện điều kiện môi trường làm việc, nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm; đảm bảo thu nhập cho người lao động, tạo sự gắn bó lâu dài cho người lao động đối với Công ty.
- Tiếp tục rà soát sửa đổi ban hành các quy chế quản trị nội bộ Công ty phù hợp với tình hình hoạt động Công ty và quy định pháp luật liên quan.
- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát đảm bảo các Quy chế, Quy định, các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thực thi theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
-



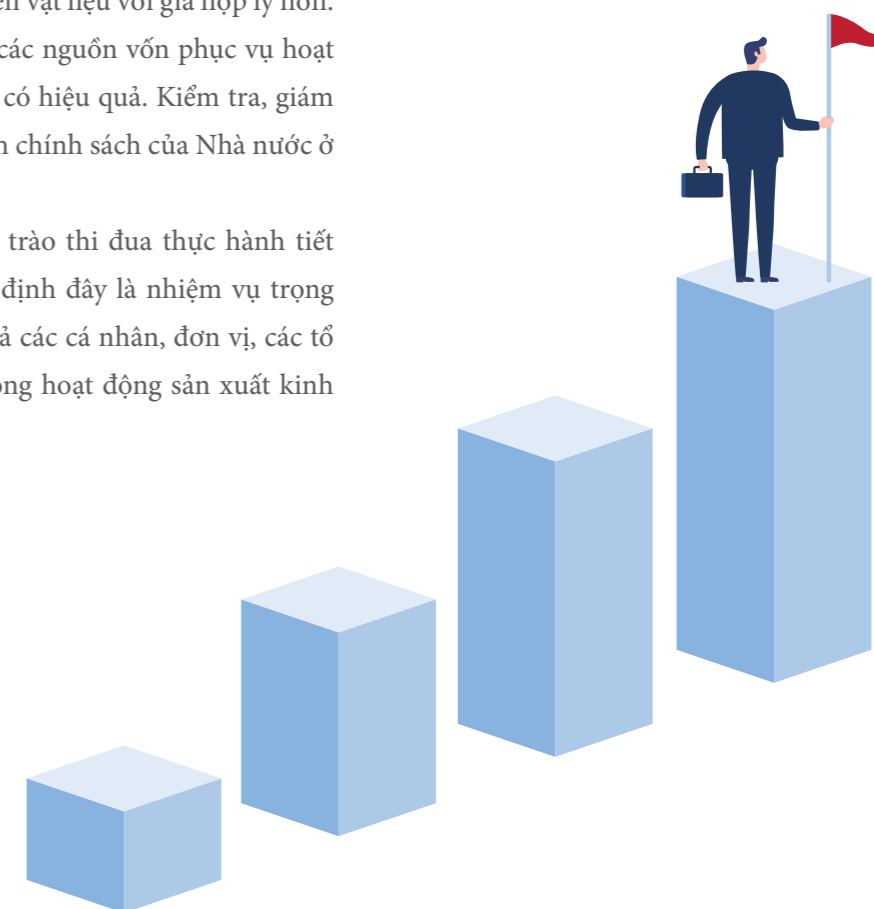
Biện pháp hoàn thành kế hoạch năm 2022

Công tác quản trị

- Hoàn thiện các quy định, quy chế để nâng cao hiệu quả quản trị của Công ty, đảm bảo phù hợp với chính sách và pháp luật của Nhà nước.
- Áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật của ngành lốp và thực tế sản xuất, đẩy mạnh các chương trình hợp tác với các chuyên gia đầu ngành và công nghệ ô tô trên thế giới để không ngừng cải thiện, nâng cao chất lượng sản phẩm DRC.
- Khuyến khích người lao động có nhiều giải pháp trong quản lý và sản xuất để nâng cao hiệu quả quản lý, tăng năng suất lao động, ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm, tiết giảm chi phí hạ giá thành sản phẩm.
- Hoàn thành thiết lập và áp dụng hệ thống kiểm soát chất lượng (Quality control/QC) dựa trên kỹ thuật kiểm soát quá trình sản xuất bằng thống kê để đánh giá, hiển thị kết quả thực hiện Kế hoạch chất lượng tại bản tin của đơn vị.
- Đẩy mạnh công tác thử nghiệm bổ sung nguồn nhiên liệu mới để mở rộng nguồn cung, tạo sự cạnh tranh hơn nữa nhằm mua được nguyên vật liệu với giá hợp lý hơn.
- Tính toán, cân đối hợp lý các nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định chính sách của Nhà nước ở Công ty và các đơn vị.
- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường nhật của tất cả các cá nhân, đơn vị, các tổ chức đoàn thể Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.

Công tác tiêu thụ

- Xây dựng chương trình chăm sóc khách hàng và kết hợp bảo hành sản phẩm tại hiện trường. Tiếp tục củng cố và hoàn thiện công tác chăm sóc khách hàng theo hướng chuyên nghiệp, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng để tạo ra lợi thế cạnh tranh của nhãn hiệu DRC so với các sản phẩm cùng loại trong và ngoài nước.
- Tập trung nguồn lực và giải pháp tăng sản lượng tiêu thụ sản phẩm và thế mạnh của DRC trên thị trường nội địa để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh như: lốp AG STD, lốp OTR, lốp công trường, lốp Radial, lốp xe máy không xăm DPLUS.
- Tăng sản lượng xuất khẩu vào các thị trường có giá bán tốt để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh như lốp Radial vào thị trường Mỹ, lốp Xe đạp sống vào thị trường Argentina...
- Công ty xác định nhiệm vụ tiêu thụ sản phẩm không chỉ của riêng khối bán hàng mà tất cả các bộ phận



DRC luôn ý thức rằng Công ty chỉ có thể phát triển bền vững khi kết hợp mục tiêu tăng trưởng kinh tế với thực hiện trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường nhằm bảo đảm, gia tăng và cân bằng lợi ích cho các bên liên quan: cổ đông và nhà đầu tư, khách hàng, đối tác kinh doanh, cơ quan quản lý Nhà nước, nhân viên và cộng đồng xã hội. Vì vậy, qua mỗi năm, Công ty luôn cố gắng nỗ lực để hoàn thiện công tác quản lý cũng như công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của mình đi vào ổn định và ngày càng tăng trưởng. Bên cạnh đó, DRC cũng đặt ra cho mình những mục tiêu riêng:

MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tăng trưởng kinh tế

DRC luôn thấy được tầm quan trọng giữa tăng trưởng bền vững phải đi đôi với lợi ích kinh tế thông qua các hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi của Công ty

- Thông qua việc cải tiến năng lực sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, quan tâm đến dịch vụ chăm sóc khách hàng giúp mở rộng thị phần, tìm kiếm được nhiều khách hàng tiềm năng.
- Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng quản trị của các cấp quản lý, các ban vận hành, sẵn sàng nguồn lực cho mục tiêu tăng trưởng kinh tế bền vững ổn định.
- Mở rộng thị phần và đầu tư, củng cố và nâng cao chất lượng quản trị, vận hành, sẵn sàng nguồn lực cho mục tiêu tăng trưởng bền vững.
- Đẩy mạnh công tác bán hàng, quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường nội địa và thâm nhập sâu hơn vào thị trường quốc tế.
- Đảm bảo lợi ích cho cổ đông thông qua việc chi trả cổ tức đều qua các năm.
- Tăng cường tính minh bạch, kịp thời công bố các thông tin hoạt động của Tổng công ty.

Trách nhiệm với khách hàng

Khách hàng là yếu tố quan trọng quyết định đến thành công hay thất bại của DRC, Vì vậy, DRC luôn hướng tới mục tiêu đôi bên cùng có lợi và làm hài lòng khách hàng:

- Cung cấp các sản phẩm đảm bảo chất lượng tối ưu nhất.
- Không ngừng lắng nghe và chia sẻ để hiểu rõ tâm lý khách hàng nhằm củng cố năng lực kỹ thuật, công nghệ, đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ, luôn lắng nghe và ghi nhận các đóng góp ý kiến của khách hàng.
- Cải tiến chất lượng sản phẩm dịch vụ, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- Tiếp tục đầu tư phát triển khoa học kỹ thuật, đẩy mạnh nghiên cứu sản phẩm mới phù hợp và đảm bảo chất lượng.



Trách nhiệm xã hội và cộng đồng

Công ty hiểu được rằng trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội là một trong những nhiệm vụ cũng như là yếu tố góp phần tạo sự phát triển bền vững của Công ty. Vì vậy, DRC luôn mong muốn đóng góp sức mình vào các chương trình mang ý nghĩa cộng đồng, góp phần cùng chung tay hỗ trợ những hoàn cảnh khó khăn luôn được Công ty quan tâm.

- Chia sẻ thành quả vật chất, tinh thần với cộng đồng và xã hội, tạo sự đoàn kết nhất trí trong Tập đoàn; chú trọng nâng cao tay nghề, trình độ học vấn, hiểu biết pháp luật của người lao động...
- Phát triển nguồn nhân lực với các chính sách đảm bảo môi trường làm việc an toàn và quyền lợi bền vững cho nhân viên, chương trình xác định và phát triển nhân tài, phát huy năng lực của mỗi cá nhân.
- DRC luôn sẵn sàng đồng hành cùng chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội có những hành động thiết thực hỗ trợ, tạo điều kiện cho các gia đình, các cá nhân có cơ hội vươn lên trong cuộc sống.
- Thường xuyên tổ chức các chương trình hoạt động tình nguyện, an sinh xã hội nhằm phát triển môi trường sống, môi trường làm việc, chung tay giúp đỡ những người gặp khó khăn.

Trách nhiệm với cổ đông

Công ty đảm bảo công bố thông tin đến cổ đông một cách minh bạch, chính xác, kịp thời theo đúng quy định của pháp luật.

- Bằng cách quản lý hiệu quả, mang lại lợi ích tối đa cho cổ đông, DRC cam kết tạo thêm giá trị gia tăng cho các lĩnh vực hoạt động của Công ty trong dài hạn.
- Chủ động tạo cơ hội đối thoại với nhà đầu tư, tạo cơ hội cho các cổ đông quyền như nhau trong việc giám sát hoạt động Công ty, đưa ra các đề xuất cũng như góp ý để Công ty ngày càng hoàn thiện.
- Luôn minh bạch trong quản lý, điều hành, giải đáp trung thực những ý kiến của cổ đông. Những năm qua, Công ty luôn trả cổ tức bằng tiền mặt đều đặn, đảm bảo lợi ích của Cổ đông khi đầu tư vào DRC.

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Trách nhiệm với người lao động

- Cán bộ công nhân viên được nghỉ phép, lễ, tết theo quy định của Nhà nước.
- Công ty trang bị đầy đủ dụng cụ và phương tiện bảo hộ, tuân thủ các quy chuẩn, yêu cầu an toàn trong quá trình lao động, sản xuất.
- Công ty trang bị đầy đủ các nhu yếu phẩm và vật dụng cho người lao động cũng như bố trí chỗ ăn, ở khi triển khai các biện pháp đảm bảo sản xuất “3 tại chỗ”, vừa đảm bảo an toàn phòng dịch vừa duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Công ty đã chủ động ký kết hợp đồng với Bệnh viện để xét nghiệm Covid-19 thường xuyên cho toàn bộ người lao động, đảm bảo 100% người lao động đã được tiêm vaccine, trang bị vitamin, khẩu trang và các dụng cụ phòng dịch.
- Công ty cũng hỗ trợ lương, đảm bảo thu nhập cho người lao động trong thời gian cách ly, nghỉ điều trị do dịch Covid-19.
- DRC chi trả phí hỗ trợ bữa ăn cho mỗi người lao động thực hiện “3 tại chỗ” là 1.000.000 đồng/người nhằm hỗ trợ tinh thần quý giá đối với người lao động trong lúc khó khăn.

Trách nhiệm với các đối tác kinh doanh, nhà cung ứng

Đối tác kinh doanh và nhà cung ứng là bên tham gia vào các hoạt động của Công ty, đóng vai trò quan trọng trong sự tăng trưởng và phát triển của Công ty.

- Đảm bảo việc cạnh tranh công bằng, minh bạch giữa các nhà cung cấp trên cơ sở trí tuệ công nghệ tiên tiến, sản phẩm chất lượng
- Hợp tác cùng phát triển và tạo ra những sản phẩm có chất lượng tốt nhất cho xã hội.
- Cam kết cạnh tranh công bằng, lành mạnh, tự do và cởi mở, luôn giữ mối quan hệ thân thiết, bình đẳng, hài hòa lợi ích để cùng nhau phát triển
- Lựa chọn nhà cung ứng một cách công bằng dựa trên hồ sơ về năng lực, sự uy tín trong hợp tác, kinh nghiệm trong quá khứ,...

Trách nhiệm với môi trường

Toàn thể Công ty nỗ lực biến nhận thức bảo vệ môi trường thành ý thức tự giác và hành động cụ thể ở từng vị trí sản xuất.

- Tiếp tục làm tốt công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ.
- Đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên, tuyên truyền để người lao động không ngừng nỗ lực cải tiến quy trình sản xuất để đáp ứng những tiêu chuẩn về môi trường xanh sạch đẹp.
- Sử dụng tiết kiệm các nguồn tài nguyên: nước sạch, năng lượng. Nhằm kiểm soát tốt hơn tiêu thụ năng lượng và nước trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.
- DRC thực hiện theo dõi tiêu thụ điện năng, xăng dầu và nước định kỳ hàng tháng. Thu gom xử lý chất rác thải, thường xuyên làm vệ sinh môi trường, vệ sinh vị trí làm việc.
- Thực hiện các yêu cầu về kế hoạch, biện pháp, trang thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường theo quy định của pháp luật.
- Chủ động xây dựng các đánh giá về khả năng tác động của hoạt động sản xuất đối với môi trường, thể hiện rõ trách nhiệm lập báo cáo đánh giá tác động môi trường khi triển khai các dự án đầu tư.
- Làm tốt các nhiệm vụ song song với bảo vệ môi trường nhằm đưa hoạt động của Công ty tiến sâu hơn vào các thực hành phát triển bền vững.

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tình hình tiêu thụ năng lượng trong năm

STT	Tổng năng lượng sử dụng phân loại theo từng nguồn	Tổng giá trị sử dụng năm 2021	Đơn vị tính
1	Loại năng lượng - điện	68.662.000	Kwh
2	Loại năng lượng - hơi nước	148.408	Tấn
3	Loại năng lượng - xăng	2.670	Lít
4	Loại năng lượng - dầu Do	150.360	Lít



Tiết kiệm năng lượng

STT	Sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả	Địa điểm hoạt động	Năng lượng tiết kiệm
1	Gắn thẻ cảnh báo chống các dạng rò rỉ năng lượng hơi nhiệt và bảo ôn các đường ống dẫn tại các đv trực tiếp sản xuất	Xí nghiệp Đập lốp, XĐXM, Lốp Ô tô bias và Radial	Tiết kiệm 812 tấn hơi/năm
2	Gắn thẻ cảnh báo chống các dạng rò rỉ năng lượng khí nén tại các đv trực tiếp sản xuất	Xí nghiệp Đập lốp, XĐXM, Lốp Ô tô bias, Radial và Xí nghiệp Cán luyên	Giảm 4% điện năng tiêu thụ trên tổng công suất của các máy nén khí Giảm 5% chi phí so với đơn giá mua điện từ điện lực
3	Lắp đặt hệ 4Mwp năng lượng mặt trời áp mái	Trong khuôn viên của Công ty	Giảm 30% điện năng tiêu thụ trên tổng công suất của máy
4	Lắp đặt 1 máy nén khí cs 132kw có đk bằng biến tần	Tại xưởng động lực Xí nghiệp năng lượng bias	Tiết kiệm điện năng 8,083 kwh/năm
5	Lắp đặt đèn chiếu sáng hiệu suất cao TKD-HO-E 140w, thay cho đèn cs 250w	KV lưu hóa XN ô tô bias	Tiết kiệm 30% điện năng tiêu thụ khi khởi động máy
6	Lắp đặt bộ khởi động mềm cho động cơ 90kw	KV trạm động lực Xí nghiệp Năng lượng bias	Tiết kiệm điện năng 17,636 kwh/năm
7	Thay thế đèn chiếu sáng huỳnh quang sang đèn led tiết kiệm điện	KV lưu hóa XN Radial	

STT	Sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả (Nâng cấp - thay thế thiết bị)	Địa điểm hoạt động	Mục đích mang lại
1	Nâng cấp 1 máy cắt nối đầu sấm xe đạp	Xí nghiệp XĐXM	Tăng năng suất và chất lượng sản phẩm
2	Đầu tư 2 máy lưu hóa lốp	Xí nghiệp Radial	nt
3	Đầu tư 1 máy nén khí cs 132kw	Xí nghiệp Năng lượng động lực bias	nt
4	Nâng cấp 1 máy thành hình	Xí nghiệp Ô tô bias	nt
5	Đầu tư 1 máy lưu hóa	Xí nghiệp Ô tô bias	nt



Tình hình Tiêu thụ nước

STT	Các nguồn nước	Tổng lượng nước thu về	Tổng lượng nước sử dụng
1	Từ nguồn nước của giếng	30.192.000	28,600,320
2	Từ nguồn nước thủy cục	49.520.000	47,142,200
3	Từ nguồn nước của Công ty Tín Thành	17.429.000	16,557,000
	Tổng cộng:	97.141.000	92,299,520

Tổng lượng nước được tái sử dụng từ nguồn nước giếng và nước thủy cục là 23.074.880 lít/năm

Các giải pháp và dự kiến kết quả

Giải pháp TKNL dự kiến áp dụng	Loại nhiên liệu	Mục đích của giải pháp	Dự kiến kết quả	Dự kiến chi phí (Tr. đồng)
Gắn thẻ cảnh báo chống các dạng rò rỉ năng lượng hơi nhiệt và bảo ôn các đường ống dẫn tại XN Lốp XĐXM và Xưởng Săm Ô tô	Hơi nhiệt	Tiết kiệm năng lượng hơi	Tiết kiệm NL: 735 tấn hơi/năm Mức tiết kiệm NL: 2%/năm	92
Gắn thẻ cảnh báo chống các dạng rò rỉ năng lượng khí nén tại XN XĐXM, XN lốp Ô tô búa và Xưởng Săm Ô tô	Điện năng	Tiết kiệm năng lượng điện	Tiết kiệm chi phí : 545tr.đồng Tiết kiệm NL: 35.000 kWh/năm Mức tiết kiệm NL: 3%/năm	12
Gắn thẻ cảnh báo chống các dạng rò rỉ năng lượng khí nén tại XN Radial và Xưởng Đắp nóng	Điện năng	Tiết kiệm năng lượng điện	Tiết kiệm chi phí: 60 tr.đồng Tiết kiệm NL: 35.000 kWh/năm Mức tiết kiệm NL: 2%/năm	12
Lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời công suất 3Mwp	Điện năng	Tiết kiệm năng lượng điện	Giảm 5% chi phí so với đơn giá mua điện từ điện lực Tiết kiệm NL: 137,414 kWh/năm	Đơn vị bên ngoài đầu tư
Đầu tư đèn hiệu suất cao TKD-HO-E 140w, thay thế cho đèn cs 250w XN Radial	Điện năng	Tiết kiệm năng lượng điện	Mức tiết kiệm NL: 30% Tiết kiệm chi phí : 281,223 tr.đồng	652



Kế hoạch thay thế, nâng cấp, bổ sung thiết bị công nghệ

Tên thiết bị	Mô tả tính năng vị trí sử dụng của thiết bị	Cách thức lắp đặt	Lý do lắp mới, nâng cấp hoặc thay thế	Mức cam kết và khả năng thực hiện
Máy thành hình OBT2-01	Để thành hình lốp Ô tô, tại kv thành hình lốp Ô tô bias	Lắp mới	Để tăng năng suất, tăng chất lượng sản phẩm và giảm chi phí về năng lượng	Giảm chi phí 5%. Đang triển khai thực hiện
Máy thành hình OBT2-02	Để thành hình lốp Ô tô, tại kv thành hình lốp Ô tô bias	Lắp mới	Để tăng năng suất, tăng chất lượng sản phẩm và giảm chi phí về năng lượng	Giảm chi phí 5%. Đang triển khai thực hiện
Máy ép đùn săm xđxm XES-01	Để ép phôi săm XĐXM	Nâng cấp	Để tăng năng suất, tăng chất lượng sản phẩm và giảm chi phí về năng lượng	Giảm chi phí 8%. Đang triển khai thực hiện
Máy lưu hóa OLL 1-02	Để lưu hóa lốp Ô tô bias	Lắp mới	Để tăng năng suất, tăng chất lượng sản phẩm và giảm chi phí về năng lượng	Giảm chi phí 10%. Đang triển khai thực hiện

05 QUẢN TRỊ CÔNG TY

- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BĐH, BKS
- Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Xuân Bắc	Chủ tịch HĐQT	24/6/2020	
2	Nguyễn Văn Hiệu	Thành viên HĐQT độc lập	23/4/2019	
3	Nguyễn Huy Hiếu	Thành viên HĐQT không điều hành	23/4/2019	
4	Trần Đình Quyền	Thành viên HĐQT độc lập	23/4/2019	
5	Hà Phước Lộc	Thành viên HĐQT	23/4/2019	
6	Lê Hoàng Khánh Nhựt	Thành viên HĐQT	23/4/2019	
7	Nguyễn Thị Bích Thủy	Thành viên HĐQT không điều hành	24/6/2020	

Cuộc họp Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự (%)
1	Nguyễn Xuân Bắc	Chủ tịch HĐQT	31/31	100%
2	Nguyễn Văn Hiệu	Thành viên HĐQT độc lập	31/31	100%
3	Nguyễn Huy Hiếu	Thành viên HĐQT không điều hành	31/31	100%
4	Trần Đình Quyền	Thành viên HĐQT độc lập	31/31	100%
5	Hà Phước Lộc	Thành viên HĐQT	31/31	100%
6	Lê Hoàng Khánh Nhựt	Thành viên HĐQT	31/31	100%
7	Nguyễn Thị Bích Thủy	Thành viên HĐQT không điều hành	31/31	100%

Trong năm 2021, DRC đã thực hiện đúng định hướng mà HĐQT đã đề ra và đảm bảo triển khai quyết định về các vấn đề liên quan đến hoạt động đầu tư, tài chính, sản xuất kinh doanh của Công ty. Định hướng, chỉ đạo Ban điều hành, Ban quản lý dự án thực hiện theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 giao phó phù hợp với Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan. Trên mọi phương diện, DRC đều hoàn thành và vượt mức chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông đặt ra cho năm 2021. Thành tựu và Công ty đạt được trong năm 2021 không chỉ giúp DRC thúc đẩy tăng trưởng và còn giúp Công ty khẳng định vị thế của bản thân.



Các nghị quyết/quyết định trong năm 2021 của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-DRC-HĐQT	04/01/2021	1. Thông qua kế hoạch triển khai quy trình quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý Công ty.	100%
2	02/NQ-DRC-HĐQT	12/01/2021	Thông qua chủ trương triển khai quy trình bổ nhiệm lại chức vụ Kế toán trưởng và Phó Tổng giám đốc Công ty.	100%
3	03/NQ-DRC-HĐQT	20/01/2021	1. Thông qua kết quả SXKD quý IV/2020 và năm 2020; Kế hoạch SXKD quý I/2021 2. Thông qua Báo cáo tài chính quý IV/2020 chưa kiểm toán.	100%
4	04/NQ-DRC-HĐQT	20/01/2021	1. Thông qua kết quả thực hiện công tác sửa chữa lớn năm 2020 và kế hoạch sửa chữa lớn năm 2021. 2. Chấp thuận chủ trương để Tổng giám đốc bổ nhiệm lại có thời hạn TP. Xuất khẩu và Giám đốc xí nghiệp Năng lượng.	100%
5	05/NQ-DRC-HĐQT	29/01/2021	1. Bổ nhiệm lại có thời hạn chức vụ Phó Tổng giám đốc Hà Phước Lộc 2. Bổ nhiệm lại có thời hạn Kế toán trưởng bà Trần Thị Mỹ Lệ	100%
6	06/NQ-DRC-HĐQT	05/2/2021	1. Thông qua kết quả thực hiện định mức tiêu hao vật tư, nguyên vật liệu năm 2020 và kế hoạch định mức năm 2021. 2. Thành lập Hội đồng giá Công ty 3. Phê duyệt quyết toán tiền lương thực hiện năm 2020.	100%
7	07/NQ-DRC-HĐQT	05/3/2021	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	100%
8	08/NQ-DRC-HĐQT	26/3/2021	1. Chấp thuận chủ trương triển khai quy trình bổ nhiệm lại Giám đốc xí nghiệp Đắp lớp 2. Thành lập các văn phòng đại diện tại TP HCM và Hà Nội 3. Thông qua Quy chế công tác văn thư lưu trữ 4. Thông qua một số các nội dung tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	100%
9	09/NQ-DRC-HĐQT	26/3/2021	Phê duyệt chủ trương đầu tư và thực hiện một số gói thầu để lập dự án: “Đầu tư mở rộng nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial nâng công suất lên 1 triệu lốp/năm”	100%
10	10/NQ-DRC-HĐQT	06/4/2021		100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
11	11/NQ-DRC-HĐQT	07/4/2021	1. Phê duyệt danh sách nhân sự quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý Công ty giai đoạn 2021-2026. 2. Thông qua các nội dung tài liệu trình ĐHCĐ thường niên năm 2021.	100%
12	12/NQ-DRC-HĐQT	08/4/2021	Thông qua ước kết quả SXKD quý I/2021 và kế hoạch SXKD quý II/2021	100%
13	13/NQ-DRC-HĐQT	08/4/2021	1. Phê duyệt dự toán chi phí và thực hiện gói thầu: Lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Đầu tư mở rộng nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial nâng công suất lên 1 triệu lốp/năm. 2. Chấp thuận để Tổng giám đốc bổ nhiệm lại có thời hạn Giám đốc xí nghiệp Đắp lớp.	100%
14	14/NQ-DRC-HĐQT	16/4/2021	Thông qua Báo cáo tài chính quý I/2021 chưa kiểm toán	100%
15	15/NQ-DRC-HĐQT	19/4/2021	Chấp thuận để Tổng giám đốc cho thôi giữ chức vụ Trưởng ban Đầu tư đối với ông Phạm Gia Sáng theo nguyện vọng cá nhân.	100%
16	16/NQ-DRC-HĐQT	27/4/2021	1. Phê duyệt kế hoạch đầu tư thiết bị lẻ của Công ty năm 2021. 2. Chấp thuận chủ trương để Tổng giám đốc điều động ông Nguyễn Ngọc Bình giữ chức vụ Trưởng ban Đầu tư Công ty.	100%
17	17/NQ-DRC-HĐQT	12/5/2021	Bổ nhiệm có thời hạn Phó Tổng giám đốc Công ty đối với bà Nguyễn Thị Minh Thu.	100%
18	18/NQ-DRC-HĐQT	12/5/2021	Phê duyệt phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt phần còn lại năm 2020	100%
19	19/NQ-DRC-HĐQT	18/5/2021	1. Sửa đổi khoản 5 Điều 6 Quy chế quản lý mua sắm của Công ty. 2. Quyết định thành lập Hội đồng giá Công ty.	100%
20	20/NQ-DRC-HĐQT	09/6/2021	Chấp thuận chủ trương để Tổng giám đốc triển khai quy trình bổ nhiệm Giám đốc xí nghiệp Cán luyện và Trưởng phòng Kỹ thuật cao su Công ty.	100%
21	21/NQ-DRC-HĐQT	30/6/2021	Chấp thuận để Tổng giám đốc bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Trưởng phòng Kỹ thuật cao su và Giám đốc xí nghiệp Cán luyện Công ty.	100%
22	22/NQ-DRC-HĐQT	16/7/2021	1. Thông qua kết quả SXKD quý II/2021, 6 tháng đầu năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý III/2021. 2. Thông qua Báo cáo tài chính quý II/2020 chưa kiểm toán.	100%

Các nghị quyết/quyết định trong năm 2021 của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
23	23/NQ-DRC-HĐQT	16/7/2021	1. Phê duyệt bổ sung kế hoạch đầu tư thiết bị lẻ năm 2021 của Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng 2. Chấp thuận để Tổng giám đốc triển khai, ký kết Văn bản thỏa thuận cho thuê mặt bằng nhà kho và Hợp đồng cho thuê mặt bằng nhà kho trong khuôn viên tại Lô H và Lô D của Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng tại Khu công nghiệp Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng với Công ty cổ phần Tập đoàn Tín Thành	100%
24	24/NQ-DRC-HĐQT	24/8/2021	Chấp thuận để Tổng giám đốc triển khai, tái tục ký kết Hợp đồng cung cấp hơi bão hòa với Công ty cổ phần Tập đoàn Tín Thành	100%
25	25/NQ-DRC-HĐQT	24/9/2021	1. Thông qua Quy chế trả lương Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng thay thế Quy chế trả lương Công ty ban hành kèm theo Quyết định số 91/QĐ-DRC-HĐQT ngày 02 tháng 11 năm 2017 của Hội đồng quản trị Công ty. 2. Chấp thuận cử bà Võ Thị Hồng – Phó Văn phòng Công ty thực hiện nhiệm vụ Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty trong thời gian bà Phạm Thị Anh Thư nghỉ thai sản theo chế độ kể từ ngày 01/10/2021.	100%
26	26/NQ-DRC-HĐQT	15/10/2021	1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quý III/2021, 9 tháng đầu năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý IV/2021 2. Thông qua Báo cáo tài chính quý III/2021 của Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng (chưa kiểm toán).	100%
27	27/NQ-DRC-HĐQT	15/10/2021	Phê duyệt bổ sung dự án Máy kiểm tra X-quang lớp đặc chủng radial toàn thép vào Kế hoạch đầu tư thiết bị lẻ năm 2021 của Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng	100%
28	28/NQ-DRC-HĐQT	27/10/2021	Thông qua Quy chế tài chính Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng thay thế Quy chế tài chính Công ty ban hành kèm theo Quyết định số 15/QĐ-DRC-HĐQT ngày 07 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng quản trị Công ty.	100%
29	29/NQ-DRC-HĐQT	15/11/2021	Thông qua phương thức thuê tài chính 01 xe ô tô 04 chỗ với giá trị không quá 03 tỷ đồng.	100%
30	20/NQ-DRC-HĐQT	02/12/2021	Phê duyệt phương án tạm ứng cổ tức năm 2021	100%



BAN KIỂM SOÁT

Thành viên Ban kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Minh Thu	Trưởng Ban Kiểm soát	Thôi trưởng BKS từ ngày 28/4/2021	Cử nhân kinh tế
2	Chu Quang Tuấn	Trưởng Ban Kiểm soát	Trưởng BKS từ ngày 28/4/2021	Cử nhân kinh tế
3	Nguyễn Thị Vân Hoa	Thành viên Ban Kiểm soát	Thành viên BKS từ 23/4/2014	Thạc sĩ chuyên ngành tài chính, LTTT và tín dụng
4	Trương Thị Hồng Hoa	Thành viên Ban Kiểm soát	Thành viên BKS từ 23/4/2019	Cử nhân kinh tế

Hoạt động của Ban kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
1	Nguyễn Thị Minh Thu	5/8	63%	100%
2	Chu Quang Tuấn	3/8	37%	100%
3	Nguyễn Thị Vân Hoa	8/8	100%	100%
4	Trương Thị Hồng Hoa	8/8	100%	100%



Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và cổ đông:

• Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc:

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, năm 2021 Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm soát, giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ về kế hoạch tài chính và sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2021 thông qua, cụ thể như:

- Kiểm soát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.
- Kiểm soát việc thực hiện công bố thông tin.
- Kiểm soát, xem xét nội dung, tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong năm 2021.
- rà soát các quy chế, quy định được ban hành trong năm 2021. Kiểm tra thực hiện các quy chế và quy định Công ty ban hành để phục vụ công tác điều hành quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Kiểm soát công tác tài chính kế toán, thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020., báo cáo tài chính bán niên năm 2021. Và kịp thời có những kiến nghị đối với bộ phận chức năng, Ban Tổng giám đốc để hoạt động tài chính kế toán ngày càng tốt hơn.
- Kiểm tra công tác Đầu tư xây dựng cơ bản.

Qua đó Ban kiểm soát nhận thấy:

- HĐQT đã thực hiện nghiêm túc các nội dung tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên và ban hành các Nghị quyết, Quyết định tập trung chỉ đạo sản xuất kinh doanh, theo đúng chức năng, quyền hạn của HĐQT và phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.
- Ban Tổng giám đốc đã tổ chức triển khai thực hiện các Nghị Quyết, Quyết định của HĐQT; xây dựng và sắp xếp kế hoạch sản xuất của Công ty hợp lý với mục tiêu nâng cao chất lượng sản phẩm và hiệu quả sản xuất, kinh doanh.
- Công ty thực hiện lập và gửi Báo cáo tài chính định kỳ theo quy định của Nhà nước; chính sách kế toán áp dụng tại Công ty phù hợp với các quy định của chế độ kế toán doanh nghiệp, chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hiện hành của Nhà nước. Sổ sách kế toán, thống kê đầy đủ, rõ ràng, lưu trữ đúng quy định của chế độ kế toán thống kê. Công tác kiểm kê đầy đủ, đúng quy định. Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với NSNN.
- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc đều bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động. Các quyền lợi của người lao động như đảm bảo việc làm ổn định, chế độ lương, đóng bảo hiểm xã hội - y tế - thất

• Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát với cổ đông

Những quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty được đảm bảo và tôn trọng; các thông tin định kỳ và thông tin bất thường (nếu có) liên quan đến lợi ích cổ đông, tình hình quản trị Công ty, ... đã công bố theo quy định của Luật chứng khoán, các thông tư quy định về công bố thông tin và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

BAN KIỂM SOÁT

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc điều hành và các bộ phận quản lý khác

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn với HĐQT, Ban điều hành trong các cuộc họp. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban điều hành được ban hành phù hợp với mục tiêu của HĐQT và các chính sách, chế độ quy định.

Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho Ban Kiểm soát, tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh khi được yêu cầu.

Hoạt động khác của Ban Kiểm Soát

Ban kiểm soát đánh giá và đề xuất các Công ty Kiểm toán độc lập đáp ứng điều kiện quy định để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt.

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Đơn vị tính: Đồng

STT	Họ và tên	Thù lao	Lương	Thưởng	Tổng thu nhập
I. Hội đồng quản trị					
1	Ông Nguyễn Xuân Bắc	90,000,000		9,000,000	99,000,000.00
2	Ông Lê Hoàng Khánh Nhựt	78,000,000	799,376,000	432,720,000	1,310,096,000.00
3	Ông Hà Phước Lộc	78,000,000	624,744,000	344,080,000	1,046,824,000.00
4	Ông Trần Đình Quyền	78,000,000		9,000,000	87,000,000.00
5	Ông Nguyễn Huy Hiếu	78,000,000		9,000,000	87,000,000.00
6	Ông Nguyễn Văn Hiệu	78,000,000		9,000,000	87,000,000.00
7	Nguyễn Thị Bích Thủy	78,000,000		9,000,000	87,000,000.00
II. Ban Kiểm soát					
1	Ông Chu Quang Tuấn	52,000,000	340,833,000	96,700,000	489,533,000.00
2	Bà Nguyễn Thị Vân Hoa	48,000,000		9,000,000	57,000,000.00
3	Bà Trương Thị Hồng Hoa	48,000,000	179,542,000	84,260,000	311,802,000.00
III. Ban điều hành					
1	Ông Phạm Phong Thịnh		592,600,000	277,740,000	870,340,000.00
2	Bà Trần Thị Mỹ Lệ		561,176,000	257,290,000	818,466,000.00
3	Bà Nguyễn Thị Minh Thu		596,948,000	302,204,000	899,152,000.00

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Lê Hoàng Khánh Nhựt	TV HĐQT	91,566	0.08%	191,566	0.16%	Mua
2	Phạm Thị Hồng Hội	Người có liên quan TV HĐQT	3,129,093	2.63%	3,279,093	2.76%	Mua
3	Nguyễn Đức Minh	Người có liên quan TV HĐQT	0	0	10,000	0.01%	Mua
4	Chu Quang Tuấn	TB Kiểm soát	5,005	0.09%	15,005	0.01%	Mua
5	Nguyễn Thị Minh Thu	Phó Tổng giám đốc	75	0.00%	50,075	0.04%	Mua
6	Nguyễn Thị Hồng	Người có liên quan TV HĐQT	85,752	0.00%	30,752	0.03%	Bán
7	Vũ Thị Hà	Người có liên quan người được UQCBTT	7,400	0.00%	-	0.00%	Bán
8	Phạm Thị Quỳnh Nga	Người được UQCBTT	429	0.00%		0.00%	Bán
9	Nguyễn Thị Vân Hoa	TV Kiểm soát	30,319	0.03%	9,319	0.01%	Bán



06 BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2021

- Giải trình ý kiến của kiểm toán độc lập
- Báo cáo tài chính

Số: 149/2022/BCKT-AAC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính lập ngày 24/02/2022 của Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng (sau đây gọi tắt là “Công ty”), từ trang 6 đến trang 38, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực, hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán khác. Tại Báo cáo kiểm toán số 010321.001/BCTC.KT5 ngày 01/03/2021, kiểm toán viên tiền nhiệm đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần.

Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC

Trần Thị Phương Lan – Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0396-2018-010-1
Năng, ngày 25 tháng 02 năm 2022

Dương Thị Vân Thanh – Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 3671-2021-010-1 Đà

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 01 - DN
Ban hành theo TT số 200/2014/TT - BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021 VND	01/01/2021 VND
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		2.114.195.151.163	1.311.509.477.072
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		89.621.165.826	188.810.249.299
1. Tiền	111	5	32.621.165.826	41.810.249.299
2. Các khoản tương đương tiền	112	6	57.000.000.000	147.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		320.000.000.000	150.000.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	7.a	320.000.000.000	150.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		208.132.201.825	131.027.127.773
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	8	193.235.345.019	127.427.650.614
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	9	6.996.027.686	1.771.224.000
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	10.a	9.101.041.294	3.166.271.046
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	11	(1.569.985.775)	(1.357.876.705)
5. Tài sản thiếu chờ xử lý	139	12	369.773.601	19.858.818
IV. Hàng tồn kho	140	13	1.429.218.154.245	787.954.880.563
1. Hàng tồn kho	141		1.437.232.006.012	787.954.880.563
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(8.013.851.767)	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		67.223.629.267	53.717.219.437
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	14.a	47.412.526.628	32.138.844.392
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		19.811.102.639	21.578.375.045
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		1.021.747.933.072	1.119.200.082.319
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		531.198.925	409.748.925
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Phải thu dài hạn khác	216	10.b	531.198.925	409.748.925
II. Tài sản cố định	220		975.466.573.368	1.063.601.420.619
1. Tài sản cố định hữu hình	221	15	969.110.090.272	1.058.688.241.066
- Nguyên giá	222		3.237.790.510.494	3.224.664.891.173
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(2.268.680.420.222)	(2.165.976.650.107)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	16	3.618.940.579	1.468.035.599
- Nguyên giá	225		4.142.518.606	1.677.754.970
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		(523.578.027)	(209.719.371)
3. Tài sản cố định vô hình	227	17	2.737.542.517	3.445.143.954
- Nguyên giá	228		9.593.841.631	9.593.841.631
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(6.856.299.114)	(6.148.697.677)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		235.138.571	86.922.720
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	18	235.138.571	86.922.720
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	7.b	4.139.216.813	3.849.602.111
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		6.069.881.035	6.069.881.035
2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(1.930.664.222)	(2.220.278.924)
VI. Tài sản dài hạn khác	260		41.375.805.395	51.252.387.944
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	14.b	41.375.805.395	51.252.387.944
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		3.135.943.084.235	2.430.709.559.391

Thuyết minh kèm theo từ trang 10 đến trang 38 là bộ phận hợp thành Báo cáo tài chính này

Trang 6

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
Ngày 31 tháng 12 năm 2021

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021 VND	01/01/2021 VND
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		1.362.012.584.891	743.416.771.218
I. Nợ ngắn hạn	310		1.359.992.836.134	742.184.476.097
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	19	406.180.687.837	224.126.052.256
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	20	142.185.639.068	62.011.900.013
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	21	12.358.674.914	28.464.308.216
4. Phải trả người lao động	314		137.703.101.901	100.699.286.845
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	22	4.976.115.172	1.004.863.874
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	23	168.732.272	160.697.728
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	24.a	63.506.163.146	2.024.689.838
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	25.a	572.218.150.996	305.544.326.381
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	26	4.547.663.067	-
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		16.147.907.761	18.148.350.946
II. Nợ dài hạn	330		2.019.748.757	1.232.295.121
1. Phải trả dài hạn khác	337	24.b	420.000.000	420.000.000
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	25.b	1.599.748.757	812.295.121
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		1.773.930.499.344	1.687.292.788.173
I. Vốn chủ sở hữu	410	27	1.773.930.499.344	1.687.292.788.173
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	27	1.187.926.050.000	1.187.926.050.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		1.187.926.050.000	1.187.926.050.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Quỹ đầu tư phát triển	418	27	323.776.760.879	272.513.405.248
3. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	27	20.750.746.677	20.750.746.677
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	27	241.476.941.788	206.102.586.248
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	27	10.044.947.802	9.182.110.595
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	27	231.431.993.986	196.920.475.653
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		3.135.943.084.235	2.430.709.559.391

Tổng Giám đốc

Kế toán trưởng

Người lập biểu

Lê Hoàng Khánh Nhựt

Trần Thị Mỹ Lệ

Phạm Thị Quỳnh Nga

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 02 năm 2022

Thuyết minh kèm theo từ trang 10 đến trang 38 là bộ phận hợp thành Báo cáo tài chính này

Trang 7

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

Mẫu số B 02 - DN
Ban hành theo TT số 200/2014/TT - BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số	Thuyết minh	Năm 2021 VND	Năm 2020 VND
1. Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	01	29	4.635.525.403.051	3.818.765.154.762
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	30	256.007.166.877	172.124.023.201
3. Doanh thu thuần về bán hàng & cc dịch vụ	10		4.379.518.236.174	3.646.641.131.561
4. Giá vốn hàng bán	11	31	3.632.392.425.864	3.047.252.893.348
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng & cc dịch vụ	20		747.125.810.310	599.388.238.213
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	32	37.188.692.933	18.032.626.121
7. Chi phí tài chính	22	33	51.017.528.139	67.881.320.205
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		9.234.767.876	20.188.994.945
8. Chi phí bán hàng	25	34.a	303.043.803.506	165.424.975.517
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	34.b	65.133.158.428	62.018.637.199
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		365.120.013.170	322.095.931.413
11. Thu nhập khác	31	35	38.326.994	67.702.115
12. Chi phí khác	32	36	1.036.198.119	1.635.875.082
13. Lợi nhuận khác	40		(997.871.125)	(1.568.172.967)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		364.122.142.045	320.527.758.446
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	37	73.293.845.559	64.210.980.293
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		290.828.296.486	256.316.778.153
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	38	2.448	1.939
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	38	2.448	1.939

Tổng Giám đốc

Kế toán trưởng

Người lập biểu

Lê Hoàng Khánh Nhựt

Trần Thị Mỹ Lệ

Phạm Thị Quỳnh Nga

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 02 năm 2022

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

Mẫu số B 03 - DN
Ban hành theo TT số 200/2014/TT - BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số	Thuyết minh	Năm 2021 VND	Năm 2020 VND
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Tiền thu từ bán hàng, CC DV và doanh thu khác	01		4.354.187.696.992	3.816.524.884.957
2. Tiền chi trả cho người cung cấp HH và DV	02		(4.196.443.675.869)	(2.462.859.201.380)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(281.342.920.675)	(270.736.176.630)
4. Tiền lãi vay đã trả	04	24, 33	(9.004.347.836)	(20.529.836.312)
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05	21	(88.519.641.643)	(64.233.288.628)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		329.325.922.177	35.073.896.690
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(176.016.322.158)	(180.250.259.701)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(67.813.289.012)	852.990.018.996
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm XDTSCĐ và các TSDH khác	21	15	(10.469.712.982)	(9.147.217.800)
2. Tiền thu từ TLÝ, nhượng bán TSCĐ và các TS DH khác	22	35	1.500.000	200.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	7	(480.000.000.000)	(234.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các CC nợ của đơn vị khác	24	7	310.000.000.000	84.000.000.000
5. Tiền thu lãi cho vay, cô tức và lợi nhuận được chia	27	10, 32	7.021.519.854	3.681.569.375
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(173.446.693.128)	(155.465.448.425)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ đi vay	33	25	4.004.214.931.370	2.447.665.917.858
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	25	(3.742.915.867.180)	(2.823.493.924.323)
3. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	25	(669.946.364)	(406.147.576)
4. Cô tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	24, 27	(118.792.603.100)	(178.188.904.650)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		141.836.514.726	(554.423.058.691)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		(99.423.467.414)	143.101.511.880
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		188.810.249.299	45.704.997.626
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái qui đổi ngoại tệ	61		234.383.941	3.739.793
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70		89.621.165.826	188.810.249.299

Tổng Giám đốc

Kế toán trưởng

Người lập biểu

Lê Hoàng Khánh Nhựt

Trần Thị Mỹ Lệ

Phạm Thị Quỳnh Nga

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 02 năm 2022

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021
Nội dung chi tiết của Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021
đã được công bố thông tin tại địa chỉ: drc.com.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 03 năm 2022
XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

